

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

THÁI ĐẮC CẨM MI

QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG
TỰ ĐÁNH GIÁ Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THEO CHƯƠNG TRÌNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Mã số: 9140114

Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2026

Công trình được hoàn thành tại Trường Đại học Sài Gòn

Tập thể người hướng dẫn:

1. TS. BÙI ĐỨC TÚ

2. TS. NGUYỄN ĐẶNG AN LONG

Luận án được đánh giá trước Hội đồng đánh giá luận án cấp Cơ sở đào tạo tại Trường Đại học Sài Gòn.

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Giáo dục và đào tạo giữ vai trò then chốt đối với sự phát triển bền vững của đất nước; trong đó, giáo dục mầm non là bậc học nền tảng, trực tiếp góp phần hình thành những phẩm chất, năng lực ban đầu của trẻ. Trong bối cảnh đổi mới giáo dục, tự đánh giá (TĐG) là quá trình trường mầm non căn cứ vào bộ tiêu chuẩn đánh giá do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành để tự xem xét, phân tích thực trạng chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, điều kiện bảo đảm chất lượng và hiệu quả quản trị nhà trường. Hoạt động này giúp nhà trường nhận diện điểm mạnh, hạn chế, nguyên nhân và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp với sứ mạng, mục tiêu phát triển.

Bên cạnh Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024, có hiệu lực từ ngày 25/01/2025, đã sửa đổi, bổ sung một số quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Các điểm cập nhật có ý nghĩa trực tiếp đối với đề tài gồm: rút ngắn thời gian đăng ký đánh giá ngoài để đề nghị công nhận cấp độ kiểm định cao hơn sau ít nhất 01 năm; điều chỉnh yêu cầu về tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn theo lộ trình nâng chuẩn; sửa đổi nội dung liên quan đến cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; tăng cường phân cấp cho Sở GD&ĐT trong đánh giá ngoài và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; cho phép sử dụng minh chứng điện tử khi đáp ứng quy định về văn thư, lưu trữ và xử lý tài liệu điện tử. Những nội dung này làm rõ hơn yêu cầu quản trị dữ liệu, cải tiến liên tục và trách nhiệm giải trình trong QLCL hoạt động TĐG ở trường mầm non.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục này xác định rõ mục đích nghiên cứu và các nhiệm vụ nghiên cứu, làm cơ sở định hướng toàn bộ tiến trình khảo sát, phân tích thực trạng, đề xuất giải pháp và kiểm nghiệm tính hiệu quả của các giải pháp QLCL hoạt động TĐG ở trường mầm non.

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở lý luận về QLCL hoạt động TĐG trong các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD, luận án tiến hành khảo sát, phân tích và đánh giá thực trạng công tác QLCL hoạt động TĐG. Qua đó, luận án đề xuất các giải pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động TĐG trong các trường MN tại TPHCM. Mục tiêu là góp phần cải thiện chất lượng GDMN, đáp ứng yêu cầu của CTĐMGD.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu cơ sở lý luận về hoạt động TĐG và QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN; - Đánh giá thực trạng QLCL hoạt động TĐG trong các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD; - Đề xuất các giải pháp QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD; - Tiến hành khảo nghiệm tính cấp thiết, tính khả thi của các giải pháp và thử nghiệm một giải pháp đã đề xuất.

3. Khách thể nghiên cứu và đối tượng nghiên cứu

Mục này làm rõ khách thể và đối tượng nghiên cứu, qua đó xác định phạm vi tiếp cận của luận án đối với hoạt động TĐG và công tác QLCL hoạt động TĐG ở các trường mầm non tại TP HCM theo CTĐMGD.

3.1. Khách thể nghiên cứu

Hoạt động TĐG ở trường MN.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TP HCM theo CTĐMGD.

4. Câu hỏi nghiên cứu

Luận án tập trung trả lời các câu hỏi: (1) Cơ sở lý luận nào cần được vận dụng để nhận diện hoạt động TĐG và QLCL hoạt động TĐG ở các trường mầm non theo CTĐMGD? (2) Thực trạng QLCL hoạt động TĐG ở các trường mầm non tại TP HCM hiện nay như thế nào, có những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân nào? (3) Những yếu tố nào ảnh hưởng đến QLCL hoạt động TĐG và mức độ ảnh hưởng ra sao? (4) Các giải pháp đề xuất có tính cấp thiết, khả thi và có khả năng cải thiện chất lượng hoạt động TĐG trong thực tiễn hay không?

5. Giả thuyết nghiên cứu

Trong những năm qua, QLCL hoạt động TĐG ở các trường mầm non tại TP HCM đã được quan tâm và đạt một số kết quả tích cực, song vẫn còn những hạn chế về nhận thức, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra - giám sát, cải tiến chất lượng và huy động nguồn lực. Luận án giả định rằng: nếu xây dựng và triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý theo chu trình PDCA, bao gồm nâng cao nhận thức, đẩy mạnh lập kế hoạch, tổ chức hoạt động TĐG, tăng cường kiểm tra - đánh giá, cải tiến chất lượng và huy động nguồn lực, thì chất lượng hoạt động TĐG ở các trường mầm non theo CTĐMGD sẽ được nâng cao rõ rệt, đáp ứng tốt hơn yêu cầu kiểm định chất lượng giáo dục và đổi mới giáo dục mầm non.

6. Giới hạn phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nghiên cứu được giới hạn ở đối tượng nghiên cứu, khách thể khảo sát và thời gian nghiên cứu nhằm bảo đảm tính tập trung, khả thi và phù hợp với điều kiện thực tiễn của các trường mầm non tại TP HCM.

6.1. Về đối tượng nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu về QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN theo CTĐMGD tại TP HCM.

6.2. Về khách thể khảo sát

Khách thể khảo sát gồm 02 nhóm: CBQL (nhóm 1), GV (nhóm 2), cụ thể: Ban Giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn và các GV ở các trường MN tại TP HCM. Khảo sát được thực hiện tại 21 trường MN ở TP HCM với tổng cộng 552 phiếu khảo sát. Các trường được phân chia theo quận và hạng, với số lớp học lên tới 233. Tổng số khách thể khảo sát: CBQL là

54 và GV là 437.

6.3. Về thời gian

Các số liệu thống kê phục vụ cho khảo sát được thu thập trong các năm học 2022-2023; 2023-2024; 2024-2025 và thực nghiệm giải pháp vào học kỳ 1 năm 2025 – 2026.

7. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng phối hợp nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận, nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn và phương pháp thống kê toán học, nhằm bảo đảm dữ liệu nghiên cứu được thu thập, xử lý và diễn giải một cách khách quan, có căn cứ khoa học.

7.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

Mục đích: Xây dựng cơ sở lý thuyết cho QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN, khái quát hóa các khái niệm, nguyên lý và mô hình liên quan, đồng thời đưa ra các luận điểm hỗ trợ phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp cải tiến QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN theo CTĐMGD. Nội dung: Làm rõ các khái niệm như TĐG, QLCL, ... Nghiên cứu mô hình QLCL thông qua chu trình Deming PDCA (Plan – Do – Check – Act). Thu thập và tổng hợp các nghiên cứu liên quan, đặc biệt trong bối cảnh ĐMCTGD tại Việt Nam, để xây dựng khung lý thuyết cho phân tích và đánh giá chất lượng hoạt động TĐG.

7.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp điều tra bảng hỏi; Phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động.

7.2.1. Phương pháp phỏng vấn

Mục tiêu: Thu thập thông tin chi tiết về quan điểm, kinh nghiệm và nhận thức của GV, CBQL và các chuyên gia về chất lượng hoạt động TĐG ở các trường MN theo CTĐMGD. Phân tích nội dung phỏng vấn để rút ra các chủ đề và yếu tố quan trọng, đối chiếu với lý thuyết và thực trạng phân tích QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN theo CTĐMGD để đưa ra giải pháp cải tiến.

7.2.2. Phương pháp điều tra bảng hỏi

Mục tiêu: Thu thập dữ liệu định lượng từ GV, CBQL về hoạt động TĐG và QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD. Đánh giá nhận thức, thái độ và kinh nghiệm liên quan để phân tích các yếu tố ảnh hưởng, cung cấp cơ sở cho quyết định quản lý và đề xuất cải tiến.

7.2.4. Phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động

Mục đích: Thu thập và phân tích thông tin từ các sản phẩm hoạt động của các cấp quản lý để đánh giá thực trạng hoạt động TĐG và QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD. Nội dung: Tập hợp và đánh giá các sản phẩm TĐG như báo cáo, hồ sơ minh chứng, kế hoạch giáo dục và phản hồi từ các bên liên quan.

7.3. Phương pháp thống kê toán học

Mục tiêu: Áp dụng thống kê toán học để phân tích dữ liệu định lượng về chất lượng hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM. Mục tiêu là đo lường mức độ thực trạng hoạt động TĐG và QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD và ảnh hưởng của các yếu tố đến chất lượng TĐG, từ đó đưa ra nhận định chính xác và hỗ trợ cải thiện đề xuất giải pháp cải tiến QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN theo CTĐMGD tại TPHCM. Đánh giá chất lượng và QLCL hoạt động TĐG, xác định các yếu tố ảnh hưởng và đề xuất giải pháp cải tiến.

8. Đóng góp mới của luận án

Đóng góp mới của luận án được thể hiện trên ba phương diện: học thuật, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu, qua đó bổ sung cơ sở khoa học và gợi mở các hướng vận dụng trong QLCL hoạt động TĐG ở trường mầm non.

8.1. Về mặt học thuật

Luận án mở rộng và làm rõ các khái niệm liên quan đến QLCL và TĐG trong bối cảnh đổi mới GDMN, đồng thời đề xuất giải pháp nâng cao việc QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD theo mô hình PDCA. Xây dựng một khung lý thuyết toàn diện cho việc QLCL hoạt động TĐG theo CTĐMGD, bao gồm đánh giá thực trạng QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD và các yếu tố ảnh hưởng, quy trình thực hiện và các tiêu chí đánh giá, từ đó làm cơ sở cho các nghiên cứu tiếp theo trong lĩnh vực này.

8.2. Về mặt thực tiễn:

Cung cấp cái nhìn sâu sắc về thực trạng hoạt động TĐG và QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD, giúp nhận diện những điểm mạnh và yếu trong quy trình TĐG theo CTĐMGD hiện tại. Đưa ra các giải pháp cụ thể và thực tiễn như: Nâng cao nhận thức về vai trò của TĐG, đẩy mạnh kế hoạch hoạt động TĐG, tổ chức các hoạt động TĐG, tăng cường kiểm tra và đánh giá CLGD, cải tiến chất lượng hoạt động TĐG, như huy động nguồn lực tham gia để nâng cao QLCL hoạt động TĐG theo CTĐMGD và tăng cường sự tham gia của các bên liên quan như GV, CMT và CBQL.

8.3. Về mặt phương pháp nghiên cứu

Kết hợp các phương pháp nghiên cứu thực tiễn như phỏng vấn sâu, điều tra bằng bảng hỏi, phân tích sản phẩm hoạt động, cùng với phương pháp thống kê toán học để thu thập và phân tích dữ liệu một cách toàn diện và chính xác. Xây dựng và cải thiện các công cụ nghiên cứu như: bảng hỏi và tiêu chí đánh giá để phù hợp với đặc thù của GDMN, từ đó nâng cao độ tin cậy và tính chính xác của các kết quả nghiên cứu.

9. Những luận điểm cần bảo vệ

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục tại TPHCM, việc thực hiện QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN theo CTĐMGD là cần thiết để nâng cao chất lượng GDMN, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục bao gồm: (1) QLCL hoạt động TĐG theo CTĐMGD là yếu tố then chốt trong việc nâng cao CLGD MN. Cần lập kế hoạch rõ ràng để xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức thực hiện TĐG theo CTĐMGD, nhằm nhận diện các

điểm mạnh và điểm yếu trong công tác giáo dục. Những luận điểm này cần được làm rõ trong luận án để khẳng định sự cần thiết phải chú trọng đến lập kế hoạch, thực hiện, kiểm tra và cải tiến trong QLCL hoạt động TĐG theo CTĐMGD, nhằm nâng cao CLGD ở các trường MN.

10. Cấu trúc của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, khuyến nghị, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm có 03 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN.

Chương này hệ thống hóa cơ sở lý luận, làm rõ các khái niệm, vai trò, mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức và kết quả hoạt động TĐG; đồng thời xác lập khung QLCL hoạt động TĐG theo chu trình PDCA trong bối cảnh CTĐMGD.

Chương 2: Thực trạng QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM.

Chương này phân tích thực trạng hoạt động TĐG và thực trạng QLCL hoạt động TĐG ở các trường mầm non tại TPHCM, chỉ ra ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và các nhóm vấn đề cần cải tiến theo chu trình PDCA.

Chương 3: Giải pháp QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM.

Chương này đề xuất hệ thống giải pháp QLCL hoạt động TĐG ở các trường mầm non tại TPHCM; khảo nghiệm tính cấp thiết, tính khả thi và thử nghiệm giải pháp cải tiến chất lượng trong điều kiện thực tiễn.

CHƯƠNG 1 CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG TỰ ĐÁNH GIÁ Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON

QLCL giáo dục đã được hình thành và phát triển từ lâu. Hiện nay, hoạt động này ngày càng phổ biến và trở thành một xu hướng toàn cầu trong giáo dục bởi nó là một công cụ hiệu quả giúp các trường kiểm soát và ĐBCL đào tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các cơ sở giáo dục. Do đó, để QLCL thì các trường MN cần thực hiện hoạt động TĐG CLGD.

1.1. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Hoạt động ĐBCL giáo dục thông qua công tác TĐG chất lượng trong giáo dục đã được hình thành và phát triển từ lâu. Hiện nay, hoạt động này ngày càng phổ biến và trở thành một xu hướng toàn cầu trong giáo dục bởi nó là một công cụ hiệu quả giúp các trường kiểm soát và ĐBCL đào tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các cơ sở giáo dục. Do đó, hoạt động TĐG đã được các nhà nghiên cứu trên thế giới ở Việt Nam quan tâm nghiên cứu.

1.1.1. Nghiên cứu chất lượng giáo dục và đảm bảo chất lượng giáo dục

Hệ thống phát triển các quan niệm về chất lượng Hình 1.1. ĐBCL bên trong là kết quả đánh giá chất lượng bên trong được thực hiện bởi hội đồng được bổ nhiệm từ cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, của cơ quan chuyên trách về TĐG để chuẩn bị cho việc kiểm định CLGD và chuẩn giáo dục và đại diện của cơ sở giáo dục liên quan.

1.1.2. Nghiên cứu về công tác tự đánh giá ở các trường mầm non

TĐG là hoạt động xương sống và là nền tảng trong hệ thống ĐBCL bên trong vì nó cung cấp thông tin toàn diện về mọi hoạt động trong cơ sở giáo dục, một nhận định khá đầy đủ về các hoạt động của cơ sở giáo dục qua hoạt động TĐG. Các công cụ trực tuyến như bảng khảo sát trực tuyến và phần mềm quản lý giáo dục giúp tiết kiệm thời gian và tạo ra hệ thống dữ liệu rõ ràng, có thể truy xuất và phân tích để đưa ra các giải pháp cải tiến kịp thời.

1.1.3. Nghiên cứu về quản lý chất lượng giáo dục ở các trường mầm non

QLCL là các hoạt động phối hợp nhằm định hướng và kiểm soát chất lượng trong tổ chức. CBQL cần tăng cường đào tạo đội ngũ cán bộ, GV về các kỹ năng cần thiết trong công tác TĐG, đồng thời hỗ trợ các trường MN trong việc thực hiện các cải tiến chất lượng sau khi nhận được kết quả đánh giá (Nguyễn Quang Giao, 2014).

1.1.4. Nghiên cứu liên quan các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng tự đánh giá

trường mầm non Qua công tác TĐG ở các trường MN cho thấy nhiều yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng ảnh hưởng đến hoạt động đào tạo của trường MN như: Chất lượng ảnh hưởng bởi yếu tố gia đình trẻ, các gia đình có hoàn cảnh kinh tế xã hội khác nhau (được xác định bởi các yếu tố như trình độ học vấn, thu nhập và nghề nghiệp của CMT) có khả năng khác nhau trong việc cung cấp cho con cái một lối sống bổ dưỡng và lành mạnh, cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ có chất lượng và đầu tư vào các nguồn tài liệu học tập và

vui chơi (Bradley và các cộng sự, 1989). Các nghiên cứu nghiên cứu thực trạng QLCL thông qua công tác TĐG ở các trường MN chưa nhiều, để từ đó có những giải pháp cụ thể để đảm bảo rằng mọi trẻ đều có cơ hội phát triển trong môi trường giáo dục chất lượng.

1.1.5. Các nội dung kế thừa và tiếp tục nghiên cứu

Từ những nghiên cứu về hoạt động TĐG và QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN theo CTĐMGD, có thể thấy rằng vấn đề này đang là vấn đề rất được quan tâm, có một số nghiên cứu và bài viết đã đề cập đến vấn đề QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN. Luận án QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN theo CTĐMGD được tiếp cận nghiên cứu theo chu trình Deming PDCA (Plan: Lập kế hoạch; Do: Tổ chức thực hiện; Check: Kiểm tra, đánh giá; Act: Cải tiến chất lượng) trong QLCL hoạt động TĐG theo CTĐMGD ở các trường MN tại TPHCM.

1.2. Các khái niệm liên quan đến quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá ở trường mầm non

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Khái niệm tự đánh giá; Chất lượng giáo dục; Hoạt động tự đánh giá trường mầm non; Khái niệm quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá ở trường mầm non; Quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá ở trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục.

1.2.1. Khái niệm tự đánh giá

TĐG của cơ sở giáo dục phổ thông là hoạt động tự xem xét, kiểm tra, đánh giá của cơ sở giáo dục phổ thông theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành (Nguyễn Đăng An Long, 2019). TĐG có thể được hiểu qua hai khía cạnh chính, tùy theo mục đích. + Thứ nhất, TĐG là quá trình mô tả và phân tích do CBQL và GV thực hiện trước khi có đánh giá bên ngoài, nhằm chuẩn bị cho báo cáo kiểm định. + Thứ hai, TĐG là một mắc xích quan trọng trong quá trình đảm bảo chất lượng, thúc đẩy sự đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục (Nguyễn Quốc An, 2023).

1.2.2. Chất lượng giáo dục

Theo Lee Harvey (1999), chất lượng giáo dục bao gồm năm phương diện chính: Chất lượng là sự xuất sắc (Chất lượng được nhìn nhận ở khía cạnh tuyệt hảo và ưu tú); Chất lượng là sự hoàn hảo (Thể hiện chất lượng sản phẩm không có lỗi); Chất lượng là sự phù hợp với mục tiêu (Ánh xạ đúng với mục đích giáo dục); Giá trị đáng giá đồng tiền bỏ ra (Chất lượng mang lại giá trị đồng tiền); Chất lượng là sự biến đổi về chất (Đòi hỏi có sự nâng cao về bản chất). Chất lượng là ngưỡng (quality as threshold), quan điểm này khẳng định rằng các trường cần phải đạt được một mức chuẩn tối thiểu để được xem là chất lượng.

1.2.3. Hoạt động tự đánh giá trường mầm non

TĐG là quá trình trường MN dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, tự xem xét, đánh giá thực trạng chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; cơ sở vật chất, các vấn đề liên quan khác của nhà trường để điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đạt tiêu chuẩn đánh giá trường MN (Thông tư số

19/2018/TT-BGDĐT). Trong đó, theo Điều 2 Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT: – CLGD trường MN: là sự đáp ứng mục tiêu của trường MN, đảm bảo các yêu cầu về mục tiêu giáo dục của Luật giáo dục, phù hợp với sự phát triển kinh tế – xã hội của địa phương và cả nước. – TĐG: là quá trình trường MN dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, tự xem xét, đánh giá thực trạng chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; cơ sở vật chất, các vấn đề liên...

1.2.4. Khái niệm quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá ở trường mầm non

Trong lí luận quản lý, khái niệm quản lý được các nhà nghiên cứu đưa ra theo nhiều cách khác nhau: Nguyễn Quốc Chí và Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2006) cho rằng: “Quản lý là sự tác động có định hướng, có chủ đích của chủ thể quản lý trong tổ chức nhằm làm cho tổ chức vận hành và đạt được mục đích của tổ chức. theo đó, các tác giả còn phân định rõ hơn về hoạt động quản lý là quá trình đạt đến mục tiêu của tổ chức bằng cách vận dụng các chức năng kế hoạch hóa, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra” (trang 63). (Plan: Thiết lập kế hoạch; Do: Triển khai kế hoạch đã được thiết lập; Check: Đánh giá kết quả triển khai thực tế; Act: Thay đổi, cải tiến)nhằm đạt tiêu chuẩn đánh giá trường MN.

1.2.5. Quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá ở trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục

Đặc thù công tác quản lý ở các trường MN mang những nét đặc trưng riêng so với các cấp học khác, tùy theo định hướng quản lý mà nhà trường theo đuổi mô hình nào. Tóm lại: Trong luận án này QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN theo CTĐMGD theo chu trình PDCA, là quá trình lặp đi lặp lại, có hệ thống do nhà trường chủ trì nhằm lập kế hoạch (Plan) cho việc đánh giá chất lượng giáo dục trong đó có các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ, triển khai các hoạt động và thu thập dữ liệu (Do), kiểm tra, phân tích kết quả so với tiêu chuẩn và mục tiêu của chương trình đổi mới (Check), điều chỉnh, hoàn thiện và...

1.3. Hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Đặc trưng của chương trình giáo dục mầm non mới; Vai trò của hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục; Mục tiêu của tự đánh giá chất lượng giáo dục trường mầm non; Nội dung tự đánh giá chất lượng giáo dục trường mầm non; Phương pháp tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục trường mầm non; Hình thức tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục trường mầm non.

1.3.1. Đặc trưng của chương trình giáo dục mầm non mới

CTGD MN 2009 sau 14 năm triển khai đã bộc lộ những hạn chế trước yêu cầu đổi mới GD và phát triển toàn diện trẻ. Sơ đồ quá trình sự phạm trong chương trình giáo dục mầm non mới (Trích Hội thảo “Kinh nghiệm quốc tế và quốc gia xây dựng CTGD MN năm 2025”) CTGD MN mới tiếp cận hình thành năng lực, phẩm chất của trẻ định hướng tình cảm, xã hội thể hiện rõ ở các thành tố của CT được thể hiện qua mục tiêu, nội dung của CT và kết quả mong đợi ở từng lĩnh vực, định hướng phương pháp, hình thức tổ chức

các hoạt động giáo dục, đánh giá sự phát triển của trẻ được...

1.3.2. Vai trò của hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục

Đổi mới và nâng cao chất lượng GDMN để phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế là yêu cầu cần thiết. Đồng thời, hoạt động TĐG là cơ sở vững chắc để đăng ký đánh giá ngoài và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng, thể hiện tính tự chủ và trách nhiệm của nhà trường trong công tác giáo dục. + TĐG giúp trường MN xác định đúng mức độ thực hiện CTGD, CLGD, khả năng phát triển của trẻ và các yếu tố như cơ sở vật chất, phương pháp giáo dục, đội ngũ GV, từ đó khắc phục bất cập và nâng cao CLGD (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). + Khuyến khích cải tiến...

1.3.3. Mục tiêu của tự đánh giá chất lượng giáo dục trường mầm non

Mục tiêu của việc TĐG giúp nhà trường xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn, giúp cho tập thể CBQL, GV và nhân viên nhận ra được những điểm mạnh, điểm yếu của trường từ đó xây dựng kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Thông qua kết quả TĐG giúp cho tập thể CBQL, GV và nhân viên hình thành văn hóa chất lượng trong nhà trường, hướng đến mục tiêu không ngừng cải tiến CLGD, ĐBCL giáo dục bền vững đồng thời nâng cao chất lượng hoạt động của nhà trường trong những năm tiếp theo, nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

1.3.4. Nội dung tự đánh giá chất lượng giáo dục trường mầm non

Nội dung TĐG chất lượng giáo dục trường mầm non cần được triển khai theo bộ tiêu chuẩn đánh giá hiện hành, chú trọng các lĩnh vực quản trị nhà trường, đội ngũ, cơ sở vật chất, quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Theo hướng cập nhật của Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT, việc thu thập và quản lý minh chứng cần kết hợp hồ sơ giấy với minh chứng điện tử, bảo đảm tính xác thực, đầy đủ, thuận lợi cho kiểm tra nội bộ, đánh giá ngoài và cải tiến chất lượng.

Theo Thông tư số 25/2014/TT-BGDĐT ngày 07/08/2014 của Bộ GD&ĐT quy định 5 tiêu chuẩn đánh giá CLGD trường MN. Các nội dung thực hiện tự đánh giá chất lượng trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục STT Tiêu chí Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường 1.

1.3.5. Phương pháp tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục trường mầm non

Căn cứ theo công văn số 5942/BGDĐT-QLCL về việc Hướng dẫn TĐG và đánh giá ngoài trường MN của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 28 tháng 12 năm 2018, thì phương thức TĐG chất lượng cơ sở giáo dục ở các trường MN được thực hiện theo quy trình TĐG của trường MN được quy định tại Điều 23 của Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ban hành ngày 22 tháng 8 năm 2018 Quy định về kiểm định CLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường MN. Phương pháp bao gồm 7 bước thực hiện như sau (hình 1.6): Hình 1.6.

1.3.5.1. Thành lập hội đồng tự đánh giá

Hiệu trưởng ra quyết định thành lập hội đồng TĐG, số lượng thành viên, thành phần tham gia hội đồng TĐG theo quy định tại Điều 24, Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT với ít nhất 07 thành viên. Hội đồng TĐG có trách nhiệm trao đổi kinh nghiệm, yêu cầu các cá nhân liên quan phối hợp thực hiện; thu thập thông tin, minh chứng, rà soát, đối chiếu kết quả với mục tiêu đề ra; đánh giá mức độ đạt được, xác định điểm mạnh, điểm yếu của cơ sở để đề xuất kế hoạch cải tiến nâng cao CLGD; viết báo cáo TĐG; công bố báo cáo trong nội bộ 1.

1.3.5.2. Lập kế hoạch tự đánh giá

Kế hoạch TĐG do Hội đồng TĐG xây dựng với đầy đủ nội dung theo phụ lục của kế hoạch TĐG. Kế hoạch TĐG cần nêu rõ nội dung từng hoạt động, thời gian thực hiện, thời gian hoàn thành, tránh chung chung, hình thức.

1.3.5.3. Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng

Việc thu thập, xử lý và phân tích minh chứng cần được chuẩn hóa theo nguyên tắc: đúng tiêu chí, đúng nguồn, có khả năng kiểm chứng và được lưu trữ khoa học. Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT cho phép sử dụng minh chứng bằng văn bản điện tử trong kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, vì vậy trường mầm non cần xây dựng quy trình số hóa, phân quyền truy cập, bảo quản dữ liệu và cập nhật minh chứng thường xuyên.

a) Khái niệm minh chứng Minh chứng được hiểu là những văn bản, hồ sơ, sổ sách, băng, đĩa hình, hiện vật đã và đang có của nhà trường phù hợp với nội hàm của chỉ báo, tiêu chí. Minh chứng thu được không chỉ sử dụng cho mục đích đánh giá các mức đạt của từng chỉ báo, tiêu chí mà còn nhằm mô tả hiện trạng các hoạt động của nhà trường để người đọc hiểu hơn, qua đó làm tăng tính thuyết phục của báo cáo TĐG b) Xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng Để xác định đúng, đủ nội hàm (yêu cầu) của từng chỉ báo, tiêu chí cần lưu ý: Chỉ báo, tiêu chí thường có những từ, cụm từ quan trọng có ý nghĩa như là “từ khóa”;...

1.3.5.4. Đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí

a) Việc đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí được thực hiện thông qua Phiếu đánh giá tiêu chí. b) Phiếu đánh giá tiêu chí gồm các nội dung: mô tả hiện trạng, điểm mạnh, điểm yếu, kế hoạch cải tiến chất lượng và TĐG. Trong đó, đặc biệt chú ý đến kế hoạch cải tiến chất lượng từng tiêu chí để xác định rõ các giải pháp, giải pháp, điều kiện (tài chính, nhân lực), thời gian thực hiện, thời gian hoàn thành và phải có tính khả thi; Bước 4: Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng TĐG, nhóm công tác hoặc cá nhân hoàn thiện Phiếu đánh giá tiêu chí và gửi thư kí Hội đồng TĐG. d) Các mục đánh giá trường MN theo quy định tại Điều 6 Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.

1.3.5.5. Viết báo cáo tự đánh giá

a) Báo cáo TĐG là văn bản phản ánh thực trạng chất lượng của nhà trường, sự cam kết thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng của nhà trường. Những nội dung trình bày

trong các Phiếu đánh giá tiêu chí đã được Hội đồng TĐG chấp thuận thì đưa vào báo cáo TĐG. c) Báo cáo TĐG đủ yêu cầu khi: trình bày theo hình thức và cấu trúc của hướng dẫn này; không có lỗi chính tả, lỗi ngữ pháp, không mâu thuẫn giữa các nội dung trong mỗi tiêu chí; các minh chứng phải đủ, rõ ràng và thuyết phục; có minh chứng đủ cơ sở để khung định mức đạt được của chỉ báo, tiêu chí; đánh giá đúng thực trạng của...

1.3.5.6. Công bố báo cáo tự đánh giá

Báo cáo TĐG đã hoàn thành được nhà trường công bố đúng thời hạn và trong phạm vi nhà trường. Khuyến khích công bố kết quả TĐG của báo cáo TĐG công khai lên trang thông tin điện tử của nhà trường và đảm bảo tính minh bạch.

1.3.5.7. Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá

a) Thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng được đưa ra trong báo cáo TĐG để cải tiến, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường; b) Gửi báo cáo TĐG cho các cơ quan quản lý trực tiếp kèm theo công văn đề nghị được quan tâm, hỗ trợ trong quá trình thực hiện cải tiến, nâng cao chất lượng theo kế hoạch cải tiến chất lượng đã nêu trong báo cáo TĐG; c) Hằng năm, báo cáo TĐG được cập nhật (dưới dạng báo cáo bổ sung) và lưu trữ tại nhà trường; d) Nhà trường thực hiện trách nhiệm theo quy định tại điều 43 Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT.

1.3.6. Hình thức tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục trường mầm non

Căn cứ theo công văn số 5942/BGDĐT-QLCL về việc Hướng dẫn TĐG và đánh giá ngoài trường MN của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 28 tháng 12 năm 2018, thì phương thức TĐG chất lượng cơ sở giáo dục ở các trường MN được thực hiện theo quy trình TĐG của trường MN được quy định tại Điều 23 của Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ban hành ngày 22 tháng 8 năm 2018 Quy định về kiểm định CLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường MN. Phương pháp này giúp trường MN có cái nhìn tổng quan, dễ dàng nhận diện điểm mạnh, điểm yếu và đưa ra giải pháp cải tiến. + Khảo sát và lấy ý kiến từ CMT, GV và trẻ: Khảo sát CMT: CMT có thể được khảo sát về mức độ hài lòng với CLGD, sự phát triển của trẻ và sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường; Khảo sát GV: GV TĐG công tác giáo dục, phương pháp và môi trường học tập tại trường; Khảo sát trẻ: Mặc dù trẻ không thể trực tiếp tham gia vào quá...

1.3.7. Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động tự đánh giá chất lượng giáo dục theo chương trình đổi mới giáo dục

Để hoạt động TĐG CLGD trường MN theo CTĐMGD đạt hiệu quả, các điều kiện hỗ trợ đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo tính khả thi và bền vững của quá trình này. (6) Đề xuất cải tiến, đưa ra các kiến nghị và giải pháp cải tiến nhằm nâng cao CLGD dựa trên kết quả TĐG Dựa trên kết quả đánh giá đưa ra các kiến nghị cụ thể để nâng cao CLGD.

1.4. Quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Tầm quan trọng của quản lý chất

lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục; Lập kế hoạch hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục; Tổ chức hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục; Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục; Cải tiến chất lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục; Quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục.

1.4.1. Tầm quan trọng của quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục

QLCL hoạt động TĐG CLGD ở trường MN theo CTĐMGD có một tầm quan trọng đặc biệt, bởi nó không chỉ giúp các cơ sở GDMN nâng cao CLGD, chăm sóc trẻ mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc triển khai và duy trì các mục tiêu đổi mới GD. Tầm quan trọng của việc quản lý hoạt động TĐG theo CTĐMGD như: + Cải thiện CLGD: QLCL TĐG giúp các trường MN xác định và phát huy những điểm mạnh, đồng thời phát hiện và khắc phục những yếu điểm trong quá trình giáo dục và quản lý, từ đó nâng cao CLGD toàn diện cho trẻ. + Đảm bảo tính minh bạch và khách quan: Quản lý chặt chẽ quá trình TĐG đảm bảo tính minh bạch, công bằng và khách quan trong các quyết định cải tiến, tránh tình trạng thiên vị...

1.4.2. Lập kế hoạch hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục

Công tác TĐG trong trường MN cần được quản lý theo tiêu chuẩn CLGD, dựa trên chu trình Deming (PDCA: Plan - Do - Check - Act) nhằm đảm bảo tính liên tục và hiệu quả của hoạt động đánh giá. Quá trình này tuân thủ Luật Giáo dục (2019), Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT về quy trình TĐG và kiểm MN non theo CTĐMGD.

1.4.2.1. Lập kế hoạch theo quy trình tự đánh giá

(1) Lập kế hoạch TĐG, xác định thời gian, nhân sự và các công cụ cần thiết cho việc TĐG. (5) Thiết lập lịch trình đánh giá lại để theo dõi sự tiến bộ và hiệu quả của các giải pháp cải tiến.

1.4.2.2. Lập kế hoạch tự đánh giá theo chương trình đổi mới giáo dục

(1) Khảo sát nhu cầu và mong muốn qua việc thực hiện khảo sát để lấy ý kiến từ CMT và GV về nội dung CTĐMGD. Thời gian đánh giá được lên lịch cụ thể, nhằm đảm bảo rằng CTĐMGD luôn được cải tiến và điều chỉnh kịp thời để phù hợp với sự phát triển của trẻ.

1.4.3. Tổ chức hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục

Tổ chức hoạt động TĐG ở trường MN theo CTĐMGD nhằm triển khai các hoạt động

giáo dục nhận diện điểm mạnh, tồn tại và đề xuất giải pháp cải tiến để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; thực hiện theo nguyên tắc khách quan, toàn diện và minh bạch, với Hội đồng TĐG do nhà trường thành lập, phân công nhiệm vụ rõ ràng và phối hợp chặt chẽ với phụ huynh, cộng đồng; quy trình gồm chuẩn bị tiêu chí và công cụ, lập kế hoạch, thu thập minh chứng, phân tích, báo cáo, phản hồi và lồng ghép kết quả vào chiến lược phát triển trường để đảm bảo hiệu quả và bền vững trong việc phát triển toàn diện cho trẻ.

1.4.3.1. Tổ chức thực hiện kế hoạch theo quy trình tự đánh giá

(1) Thành lập Ban chỉ đạo TĐG và phân công nhiệm vụ, mỗi thành viên chịu trách nhiệm cho một khía cạnh của quy trình TĐG. (5) Đánh giá và phân tích kết quả thông qua tổ chức họp đánh giá và lập báo cáo TĐG, tổng hợp kết quả và đề xuất các giải pháp cải tiến.

1.4.3.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch tự đánh giá theo chương trình đổi mới giáo dục

(1) Tổ chức đánh giá CTGD thông qua khảo sát ý kiến GV và CMT và phân tích nhu cầu và mong muốn của trẻ và CMT. (5) Báo cáo kết quả đánh giá CTGD và thông báo kết quả và các giải pháp đã thực hiện đến GV, CMT và cộng đồng.

1.4.4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục

Kiểm tra, giám sát kế hoạch TĐG ở trường MN theo CTĐMGD đảm bảo tiến độ, chất lượng và tính khách quan của quá trình. Ngoài ra, nhà trường tổ chức bồi dưỡng, hỗ trợ chuyên môn và chuẩn hóa thực hành tốt nhằm đảm bảo TĐG hiệu quả và cải tiến liên tục chất lượng chăm sóc–giáo dục trẻ.

1.4.4.1. Kiểm tra, đánh giá thực hiện kế hoạch theo quy trình tự đánh giá

(1) Đánh giá quy trình thực hiện TĐG qua kiểm tra thời gian thực hiện và xem xét tính đầy đủ của dữ liệu minh chứng Quá trình đánh giá quy trình thực hiện TĐG bắt đầu bằng việc kiểm tra thời gian thực hiện và xem xét tính đầy đủ của dữ liệu minh chứng được thu thập. (4) Phân tích kết quả TĐG qua các cuộc họp đánh giá thu thập được từ các hoạt động TĐG và xác định điểm mạnh và điểm hạn chế Sau khi thu thập dữ liệu, các cuộc họp đánh giá được tổ chức để phân tích kết quả TĐG.

1.4.4.2. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch tự đánh giá theo chương trình đổi mới giáo dục

(1) Đánh giá tính phù hợp của CTĐMGD qua việc khảo sát ý kiến GV và CMT dựa trên sự phát triển của trẻ về nhận thức, cảm xúc và xã hội. (3) Điều chỉnh CTGD dựa trên kết quả đánh giá, điều chỉnh nội dung và phương pháp giáo dục và triển khai mô hình giáo dục để đáp ứng nhu cầu của trẻ.

1.4.5. Cải tiến chất lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục

Cải tiến chất lượng hoạt động TĐG ở trường MN theo CTĐMGD cần tập trung vào hoàn thiện quy trình và tiêu chí đánh giá rõ ràng, phù hợp chương trình và lứa tuổi; nâng

cao năng lực CBQL và GV qua đào tạo, tập huấn thực hành, hướng dẫn sử dụng công cụ đánh giá; đảm bảo thu thập chứng cứ đầy đủ, khách quan và ứng dụng công cụ phân tích có hệ thống; tăng cường kiểm tra, giám sát định kỳ và tư vấn chuyên môn để kịp thời điều chỉnh; xây dựng kế hoạch cải tiến cụ thể, phân công rõ trách nhiệm, nguồn lực, thời hạn và tiêu chí đánh giá hiệu quả; minh bạch hóa kết quả, lồng ghép vào chiến lược phát triển nhà trường và huy động sự tham gia của phụ huynh, cộng đồng để đảm bảo bền vững và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

1.4.5.1. Cải tiến việc thực hiện quy trình tự đánh giá

(1) Cải tiến việc xây dựng quy trình TĐG qua lập tài liệu hướng dẫn và thiết kế các biểu mẫu đánh giá để sử dụng để GV và nhân viên có thể dễ dàng điền vào. Nhằm theo dõi sự tiến bộ và cải tiến quy trình TĐG, việc tổ chức đánh giá định kỳ được cải tiến.

1.4.5.2. Cải tiến việc thực hiện tự đánh giá theo chương trình đổi mới giáo dục

(1) Đánh giá và điều chỉnh CTĐMGD qua khảo sát nhu cầu của trẻ và CMT và phân tích phản hồi từ GV và CMT để điều chỉnh nội dung CTĐMGD cho phù hợp hơn. Khung lý thuyết nghiên cứu quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá theo chương trình đổi mới giáo dục Tóm lại: Chu trình Deming giúp các trường MN duy trì và nâng cao CLGD thông qua việc lập kế hoạch rõ ràng, triển khai thực hiện các hoạt động giáo dục, KT&ĐG kết quả và điều chỉnh để cải tiến liên tục.

1.4.6. Quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục

Các điều kiện hỗ trợ hoạt động TĐG bao gồm đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, dữ liệu, phần mềm quản lý và cơ chế phối hợp với các bên liên quan. Việc cập nhật Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT đặt ra yêu cầu tăng cường hạ tầng chuyên đổi số, hoàn thiện quy trình lưu trữ minh chứng điện tử và chủ động tham mưu đầu tư cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn đánh giá hiện hành.

(1) Cung cấp đầy đủ các văn bản hướng dẫn, quy định tài liệu liên quan đến hoạt động TĐG theo CTĐMGD Việc TĐG trong giáo dục cần dựa trên hệ thống văn bản hướng dẫn và quy định rõ ràng. Tóm lại: Quản lý chất lượng hoạt động TĐG theo CTĐMGD đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ lưỡng về nhiều mặt, từ hệ thống văn bản, tiêu chí đánh giá, nhân lực, cơ sở vật chất đến tài chính và sự tham gia của cộng đồng.

1.4.7. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Các yếu tố chủ quan; Các yếu tố khách quan.

1.4.7.1. Các yếu tố chủ quan

(1) Nhận thức của CBQL, GV về tầm quan trọng của QLCL hoạt động TĐG theo CTĐMGD ở trường MN Hoạt động TĐG chất lượng trường MN luôn được các ban ngành triển khai sâu rộng đến các đơn vị trên địa bàn quận. Cuối cùng, sự phối hợp chặt chẽ này

tạo ra sự đồng thuận trong việc xác định mục tiêu và tiêu chí đánh giá, từ đó nâng cao CLGD và tạo ra một môi trường học tập tích cực cho trẻ.

1.4.7.2. Các yếu tố khách quan

(1) Điều kiện kinh tế, xã hội, môi trường văn hóa, truyền thống của địa phương Điều kiện kinh tế xã hội địa phương đóng vai trò quan trọng trong quản lý hoạt động TĐG CLGD trường MN. Nghị quyết thể hiện rõ sự quyết tâm của Đảng “Thực hiện đánh giá CLGD, đào tạo ở cấp độ quốc gia, địa phương, từng cơ sở giáo dục, đào tạo và đánh giá theo CT của quốc tế để làm căn cứ đề xuất chính sách, giải pháp cải thiện CLGD, đào tạo.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Chương 1 đã hệ thống hóa cơ sở lý luận về QLCL hoạt động TĐG ở các trường mầm non theo CTĐMGD; làm rõ khái niệm, vai trò, mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức và các điều kiện bảo đảm cho hoạt động TĐG. Trên cơ sở tiếp cận quản lý chất lượng và chu trình PDCA, chương này xác lập khung lý thuyết cho việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra - giám sát, cải tiến chất lượng và quản lý điều kiện hỗ trợ TĐG. Việc cập nhật Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT bổ sung căn cứ pháp lý mới, đặc biệt về minh chứng điện tử, cơ sở vật chất, đánh giá ngoài và trách nhiệm cải tiến liên tục, tạo nền tảng cho phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp ở các chương tiếp theo.

Chương 2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG TỰ ĐÁNH GIÁ Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON, TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH THEO CHƯƠNG TRÌNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

Trong chương 1, tác giả đã trình bày những nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến 3 vấn đề: Nghiên cứu về ĐBCL; Nghiên cứu hoạt động TĐG về quản lý hoạt động TĐG ở các trường MN theo CTĐMGD. QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN theo CTĐMGD trên địa bàn TPHCM.

2.1. Khái quát về tình hình giáo dục mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh

Theo Sở Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT) TPHCM, hiện tất cả thông tin dữ liệu về giấy phép hoạt động, điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ GV, CTGD, tổng số trẻ đang theo học tại các cơ sở GDMN công lập và ngoài công lập trên địa bàn thành phố đều được công khai trên trang web của ngành GD-ĐT. Để tra cứu thông tin liên quan đến các cơ sở GDMN, CMT chỉ cần một thiết bị điện tử có kết nối internet, truy cập vào cổng thông tin của ngành giáo dục và đào tạo tại địa chỉ <https://hcm.edu.vn> để xem được thông tin của tất cả cơ sở GDMN. Tại Hội thảo Thực trạng và giải pháp thu hút đội ngũ GV MN, đại diện Sở GD-ĐT TPHCM cho rằng, để nâng cao chất lượng GDMN cần có định hướng lâu dài về quy mô trường lớp, số lượng GV và trẻ theo học.

2.2. Khái quát về tổ chức khảo sát thực trạng

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Mục tiêu và nội dung khảo sát; Địa bàn và chọn mẫu khách thể khảo sát; Quy trình thiết kế nghiên cứu; Phương pháp thu thập thông tin.

2.2.1. Mục tiêu và nội dung khảo sát

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Mục tiêu khảo sát; Nội dung phiếu khảo sát.

2.2.1.1. Mục tiêu khảo sát

Mục tiêu của khảo sát này là phân tích và đánh giá thực trạng TĐG ở các trường MN và công tác QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM. Dựa trên kết quả này, tác giả đề xuất một số giải pháp cải tiến hoạt động TĐG ở các trường MN nhằm nâng cao CLGD cho trẻ MN, đồng thời phù hợp với mục tiêu giáo dục ở các trường MN của TPHCM.

2.2.1.2. Nội dung phiếu khảo sát

Luận án này tập trung khảo sát đội ngũ CBQL và GV ở các trường MN trên địa bàn TPHCM, với mục tiêu làm rõ các yếu tố liên quan đến hoạt động TĐG và QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM. Câu 11: Đánh giá thực trạng việc cải tiến chất lượng hoạt động TĐG ở các trường MN cho trẻ ở các trường MN, tại TPHCM (mã hóa CT1 – CT10).

2.2.2. Địa bàn và chọn mẫu khách thể khảo sát

Căn cứ Theo Điều 4 Mục I Thông tư 35/2006/TTLT/BGDĐT-BNV về những quy định chung: trường MN ở trung du, đồng bằng, thành phố: Hạng I từ 28 lớp trở lên, Hạng II từ 18 đến 27 lớp, Hạng III dưới 18 lớp. Để đánh giá chính xác về thực trạng công tác quản lý QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD, tác giả đã chọn ngẫu nhiên 15 trường gồm 11 đơn vị thuộc nội thành và 04 đơn vị thuộc ngoại thành thuộc TPHCM.

2.2.3. Quy trình thiết kế nghiên cứu

Quy trình thiết kế và tổ chức nghiên cứu quản lý giáo dục hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh Quy trình thiết kế nghiên cứu trong luận án được xây dựng dựa trên phương pháp khoa học, đảm bảo tính chặt chẽ, logic và khả năng ứng dụng thực tiễn cao. Ba giai đoạn chính của quy trình nghiên cứu (1) Giai đoạn 1: Xây dựng cơ sở lý luận và khảo sát sơ bộ Tổng quan nghiên cứu: Tiến hành khảo sát các công trình trong và ngoài nước liên quan đến mô hình phát triển năng lực, hoạt động dạy học và quản lý đánh giá ở các trường MN, nhằm phát hiện những khoảng trống cần nghiên cứu.

2.2.4. Phương pháp thu thập thông tin

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi; Phương pháp phỏng vấn; Kiểm tra và lựa chọn thang đo; Kết quả phân tích và hoàn thiện phiếu khảo sát.

2.2.4.1. Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi

+ Khảo sát lấy mẫu bằng phương pháp thuận tiện, gửi Sở GD&ĐT TPHCM, nhờ Sở GD&ĐT TPHCM hỗ trợ gửi về các trường MN nhằm thu thập ý kiến của CBQL và GV về thực trạng giáo dục và QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN trên địa bàn TPHCM. Dữ liệu thu thập cung cấp cơ sở thực tiễn để đánh giá tình hình hiện tại, xác định những hạn chế và đề xuất giải pháp cải thiện theo CTĐMGD. + Nội dung khảo sát: Khảo sát tập trung vào các khía cạnh trọng tâm của hoạt động TĐG ở các trường MN, bao gồm: Mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức và các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động TĐG CLGD hiện đang được áp dụng; Các yếu tố ảnh hưởng đến QLCL TĐG ở các trường MN trong nhà trường; Đánh giá...

2.2.4.2. Phương pháp phỏng vấn

Mục đích phỏng vấn: Phỏng vấn được thực hiện nhằm thu thập dữ liệu định tính, giúp làm rõ và bổ sung kết quả nghiên cứu định lượng. Việc này giúp tạo ra cái nhìn sâu sắc hơn về thực tiễn quản lý hoạt động TĐG ở các trường MN trong các trường MN, từ đó đề xuất giải pháp phù hợp với bối cảnh đổi mới GD.

Nội dung phỏng vấn: Các câu hỏi phỏng vấn tập trung vào các vấn đề sau: Triển khai nội dung giáo dục và phương pháp TĐG ở các trường MN trong trường MN.

2.2.4.3. Kiểm tra và lựa chọn thang đo

Trong nghiên cứu, các thang đo được sử dụng nhằm đảm bảo tính khách quan và chính xác trong phân tích dữ liệu. Quy ước xử lý thông tin phiếu khảo sát

$1.0 \leq \text{ĐTB} < 1.8$	$1.8 \leq \text{ĐTB} < 2.6$	$2.6 \leq \text{ĐTB} < 3.4$	$3.4 \leq \text{ĐTB} < 4.2$	$4.2 \leq \text{ĐTB} < 5.0$
Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Phân vân	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt
Hoàn toàn không quan trọng	Không quan trọng	Phân vân	Quan trọng	Hoàn toàn quan trọng
Hoàn toàn không ảnh hưởng	Không ảnh hưởng	Phân vân	Ảnh hưởng	Rất ảnh hưởng

2.2.4.4. Kết quả phân tích và hoàn thiện phiếu khảo sát

Tiến hành mã hóa các thông tin và nhập dữ liệu vào phần mềm SPSS để tính toán độ tin cậy của bảng câu hỏi, xác định mức độ tương quan giữa các câu hỏi, đồng thời loại bỏ các thông tin không đáng tin cậy. Sau khi thực hiện đánh giá độ tin cậy của phiếu khảo sát, kết quả cho thấy phiếu khảo sát đối với các đối tượng CBQL, TTCM và GV có độ tin cậy toàn phần đạt 0.981, với tổng cộng 109 chỉ số đo, đây là một mức độ tin cậy khá cao.

2.3. Đánh giá thực trạng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh, theo chương trình đổi mới giáo dục

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Thực trạng nhận thức về vai trò của hoạt động tự đánh giá theo chương trình đổi mới giáo dục; Thực trạng thực hiện mục tiêu tự đánh giá ở các trường mầm non; Thực trạng thực hiện nội dung tự đánh giá ở các trường mầm non; Thực trạng thực hiện phương pháp tự đánh giá ở các trường mầm non; Thực trạng thực hiện các hình thức tự đánh giá ở các trường mầm non; Thực trạng kết quả thực hiện hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non.

2.3.1. Thực trạng nhận thức về vai trò của hoạt động tự đánh giá theo chương trình đổi mới giáo dục

CBQL và GV đều nhận thức được vai trò của TĐG trong nâng cao chất lượng, nhưng mức độ nhận thức giữa hai nhóm có sự chênh lệch. CBQL thường đánh giá cao hơn, trong khi GV cần được hỗ trợ để hiểu rõ hơn ý nghĩa cải tiến của TĐG.

2.3.2. Thực trạng thực hiện mục tiêu tự đánh giá ở các trường mầm non

Các trường đã xác định mục tiêu TĐG gắn với kiểm định chất lượng, cải tiến chương trình và điều kiện chăm sóc, giáo dục trẻ. Tuy nhiên, một số mục tiêu còn chung, chưa lượng hóa và chưa gắn chặt với chỉ báo cải tiến.

2.3.3. Thực trạng thực hiện nội dung tự đánh giá ở các trường mầm non

Nội dung TĐG được triển khai theo tiêu chuẩn chất lượng, bao gồm quản trị, đội ngũ, cơ sở vật chất, quan hệ nhà trường - gia đình - xã hội và hoạt động giáo dục. Hạn chế chủ yếu là minh chứng chưa đồng đều, phân tích chưa sâu.

2.3.4. Thực trạng thực hiện phương pháp tự đánh giá ở các trường mầm non

Các trường đã sử dụng nhiều phương pháp như khảo sát, quan sát, phân tích hồ sơ, phỏng vấn và họp chuyên môn. Tuy vậy, việc phối hợp phương pháp định lượng và định

tính chưa thật sự thường xuyên; năng lực phân tích dữ liệu của một bộ phận GV còn hạn chế.

2.3.5. Thực trạng thực hiện các hình thức tự đánh giá ở các trường mầm non

Hình thức TĐG được tổ chức thông qua hội đồng TĐG, nhóm phụ trách tiêu chí và tổ chuyên môn. Sự tham gia của GV đã có nhưng chưa đồng đều; cần tăng trao đổi chuyên môn và chia sẻ kinh nghiệm giữa các nhóm.

2.3.6. Thực trạng kết quả thực hiện hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non

Kết quả TĐG giúp các trường có cơ sở nhìn nhận chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch cải tiến. Tuy nhiên, báo cáo TĐG ở một số nơi còn thiên về hoàn thiện hồ sơ, chưa chuyển hóa mạnh thành hành động cải tiến cụ thể.

2.4. Đánh giá thực trạng quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

2.4.1. Thực trạng nhận thức về tầm quan trọng của quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non

CBQL có nhận thức cao về tầm quan trọng của QLCL hoạt động TĐG; GV có nhận thức tích cực nhưng chưa đồng đều. Sự khác biệt này tác động đến mức độ tham gia và tính chủ động trong quá trình TĐG.

2.4.2. Thực trạng việc lập kế hoạch hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Việc lập kế hoạch đã được chú ý nhưng còn hạn chế về tính chi tiết, phân công, tiến độ, tiêu chí theo dõi và nguồn lực. Một số kế hoạch chưa thể hiện rõ cơ chế phản hồi và điều chỉnh trong quá trình thực hiện.

2.4.3. Thực trạng việc tổ chức hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Tổ chức TĐG đã có sự phân công, nhưng năng lực phối hợp, chia sẻ minh chứng và điều hành nhóm còn khác nhau giữa các trường. Cần chú trọng bồi dưỡng nghiệp vụ TĐG và xây dựng văn hóa chất lượng trong nhà trường.

2.4.4. Thực trạng việc kiểm tra, đánh giá hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Kiểm tra, đánh giá là nội dung đạt kết quả nổi bật, phản ánh sự quan tâm của các trường trong giám sát quy trình. Tuy nhiên, một số GV cho rằng hoạt động này chưa thật đồng bộ, chưa có đủ thời gian thảo luận, phản hồi sau kiểm tra.

2.4.5. Thực trạng việc cải tiến chất lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Cải tiến chất lượng đã được thực hiện thông qua điều chỉnh quy trình, biểu mẫu, kế hoạch sau đánh giá, bồi dưỡng GV và ứng dụng phương pháp giáo dục mới. Điểm cần khắc phục là tính liên tục và khả năng theo dõi hiệu quả cải tiến.

2.4.6. Thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Điều kiện hỗ trợ gồm tài liệu hướng dẫn, tiêu chí đánh giá, nhân lực, cơ sở vật chất, kinh phí, CNTT. CBQL đánh giá các điều kiện này tốt hơn GV, cho thấy cần cải thiện truyền thông nội bộ và hỗ trợ trực tiếp cho GV.

2.4.7. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Các yếu tố chủ quan như năng lực quản lý, nhận thức, thái độ của GV, văn hóa phối hợp và trách nhiệm nghề nghiệp có ảnh hưởng lớn. Các yếu tố khách quan như văn bản chỉ đạo, nguồn lực, cơ sở vật chất, sự tham gia của cha mẹ trẻ, cộng đồng và CNTT cũng tác động đáng kể.

2.5. Mối quan hệ trong quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Các thành tố lập kế hoạch, tổ chức, kiểm tra - đánh giá, cải tiến chất lượng và điều kiện hỗ trợ có mối quan hệ chặt chẽ theo chu trình PDCA. Lập kế hoạch tốt giúp tổ chức hiệu quả; kiểm tra cung cấp dữ liệu cho cải tiến; cải tiến tạo động lực cho chu kỳ tiếp theo.

2.6. Đánh giá chung về thực trạng quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Đánh giá chung về thực trạng QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD cho thấy: các trường MN đã có nhiều nỗ lực trong việc cải tiến phương pháp giáo dục và đánh giá. Tuy nhiên, vẫn còn những thách thức như sự thiếu đồng bộ trong áp dụng các chính sách, hạn chế về cơ sở vật chất và sự chưa đồng đều trong năng lực của GV.

2.6.1. Đánh giá ưu điểm

QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD đã đạt được nhiều thành công đáng kể. ĐTB chung của các yếu tố trong chu trình PDCA đạt 3.98, cho thấy mức độ đánh giá là "Khá".

2.6.2. Đánh giá những mặt còn hạn chế

Mặc dù đã đạt được nhiều thành công, nhưng vẫn còn một số mặt hạn chế cần được cải thiện: Sự chênh lệch rõ rệt giữa CBQL và GV trong nhận thức về hoạt động TĐG (CBQL: 4.66, GV: 3.83) cho thấy GV có thể chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của quy trình này. Kết quả này cho thấy rõ ràng rằng cần phải cải thiện trong việc xây dựng kế hoạch cụ thể và chi tiết cho các hoạt động TĐG.

2.6.3. Nguyên nhân của những hạn chế

Chênh lệch nhận thức giữa CBQL và GV, một trong những nguyên nhân chính của những hạn chế trong hoạt động TĐG là sự chênh lệch nhận thức giữa CBQL và GV. Kết

qua khảo sát cho thấy điểm trung bình trong việc lập kế hoạch cho các hoạt động TĐG có ĐTB chưa cao, điều này chỉ ra rằng việc xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức chưa thực sự hiệu quả.

2.6.4. Đề xuất nhóm giải pháp liên quan đến chu trình PDCA

Để nâng cao hiệu quả QLCL hoạt động TĐG theo chương trình đổi mới giáo dục, cần triển khai một số giải pháp cụ thể: Tăng cường nâng cao nhận thức thông qua tổ chức các buổi đào tạo cho GV về vai trò của hoạt động TĐG và tầm quan trọng của QLCL hoạt động TĐG. Cải tiến chất lượng hoạt động TĐG theo CTĐMGD, giải pháp này nhằm nâng cao chất lượng hoạt động TĐG trong các trường MN cụ thể: tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng cho CBQL, GV về hoạt động TĐG và QLCL.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Chương 2 đã trình bày khái quát bối cảnh giáo dục mầm non tại TPHCM, tổ chức khảo sát thực trạng và phân tích các biểu hiện của hoạt động TĐG cũng như QLCL hoạt động TĐG ở các trường mầm non theo CTĐMGD. Kết quả cho thấy các trường đã có nhận thức và bước đầu triển khai TĐG theo yêu cầu kiểm định chất lượng, tuy nhiên vẫn còn hạn chế về lập kế hoạch, tổ chức phối hợp, kiểm tra - giám sát, cải tiến chất lượng, quản lý minh chứng và huy động nguồn lực. Các hạn chế này là cơ sở thực tiễn để đề xuất hệ thống giải pháp quản lý theo chu trình PDCA, đồng thời phù hợp với yêu cầu cập nhật của Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT về cải tiến liên tục, dữ liệu minh chứng điện tử và chuẩn hóa điều kiện bảo đảm chất lượng.

Chương 3. GIẢI PHÁP QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG TỰ ĐÁNH GIÁ Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON, TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH THEO CHƯƠNG TRÌNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

Trong chương 2, tác giả đã trình bày thực trạng của hoạt động TĐG và QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo chương trình đổi mới giáo dục theo chu trình PDCA bao gồm: Lập kế hoạch; Tổ chức thực hiện; Kiểm tra đánh giá và cải tiến chất lượng theo tiêu chuẩn KĐCLGD và theo CTĐMGD. Bên cạnh đó, chương 2 còn tìm hiểu thêm các yếu tố bên trong và ngoài nhà trường ảnh hưởng đến QLCL hoạt động TĐG cho thấy còn nhiều hạn chế. Tiếp tục ở chương 3, tác giả đề xuất các giải pháp để khắc phục các hạn chế trong QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN theo CTĐMGD.

3.1. Các nguyên tắc đề xuất giải pháp

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Đảm bảo tính mục tiêu; Đảm bảo tính thực tiễn; Đảm bảo tính hệ thống; Đảm bảo tính đồng bộ; Đảm bảo tính khả thi.

3.1.1. Đảm bảo tính mục tiêu

Mục tiêu là một ý tưởng hoặc kết quả mong muốn đạt được thông qua kế hoạch và cam kết để đạt được. Các giải pháp trong QLCL hoạt động TĐG theo CTĐMGD ở các trường MN trên địa bàn TPHCM khi đề xuất cần quan tâm và chú ý đến mục tiêu chung của giáo dục MN, mục tiêu trong công tác QLCL hoạt động TĐG theo CTĐMGD.

3.1.2. Đảm bảo tính thực tiễn

Giải pháp QLCL hoạt động TĐG theo CTĐMGD ở các trường MN tại TPHCM được đề xuất cần đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện hiện có của các trường MN. Để đáp ứng yêu cầu này, khi xây dựng giải pháp cần chỉ ra các hạn chế, thiếu sót cần được khắc phục trong thực tế QLCL hoạt động TĐG theo CTĐMGD.

3.1.3. Đảm bảo tính hệ thống

Hệ thống là một tập hợp các phần tử khác nhau, giữa chúng có mối liên hệ và tác động qua lại theo một quy luật nhất định tạo thành một chỉnh thể, có khả năng thực hiện được những chức năng cụ thể nhất định. Tính hệ thống của việc đề xuất các giải pháp QLCL hoạt động TĐG theo CTĐMGD ở các trường MN trên địa bàn TPHCM cần chú ý đến khả năng đồng bộ của hệ thống, các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình thực hiện PDCA và sự thống nhất giữa các bộ phận, cá nhân các cấp lãnh đạo, ban ngành nhà trường, cơ quan chính quyền địa phương, sự chủ động thực hiện của Hiệu trưởng.

3.1.4. Đảm bảo tính đồng bộ

Khi đề xuất các giải pháp QLCL hoạt động TĐG theo CTĐMGD ở các trường MN tại TPHCM phải có tính chất định hướng, chỉ dẫn. Đồng thời, các giải pháp đề xuất phải phù hợp, thống nhất với mục tiêu, đồng bộ về nội dung, không bị chồng chéo, trùng lặp khi thực hiện việc QLCL hoạt động TĐG theo CTĐMGD ở các trường MN.

3.1.5. Đảm bảo tính khả thi

Để bảo đảm tính khả thi trong từng giải pháp, khi đề xuất các giải pháp cần quan tâm đến phạm vi, điều kiện nguồn lực, vật lực, tài chính của nhà trường, sự phù hợp với yêu cầu hoàn cảnh thực tế, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của trẻ MN, tiêu chuẩn, nội dung CTGD theo CTĐMGD ở các trường MN tại TPHCM. Đồng thời, các giải pháp đề xuất được dựa trên những nguyên nhân hạn chế từ thực trạng công tác QLCL hoạt động TĐG theo CTĐMGD.

3.2. Các giải pháp quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Công tác QLCL hoạt động TĐG giữ vị trí quan trọng trong công tác quản lý nhà trường. Mục tiêu QLCL hoạt động TĐG là nhiệm vụ trọng tâm của người hiệu trưởng. Xuất phát từ vị trí quan trọng của hoạt động TĐG, các giải pháp đề ra với chủ thể là hiệu trưởng trong công tác QLCL hoạt động TĐG theo CTĐMGD ở các trường MN tại TPHCM nhằm nâng cao CLGD của nhà trường, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của XH.

3.2.1. Giải pháp 1: Nâng cao nhận thức về vai trò của hoạt động tự đánh giá và tầm quan trọng của quản lý hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Mục đích của giải pháp; Nội dung giải pháp; Cách thực hiện giải pháp; Điều kiện thực hiện giải pháp Để thực hiện giải pháp nâng cao nhận thức về vai trò của hoạt động TĐG.

3.2.1.1. Mục đích của giải pháp

Hiện nay, mặc dù đội ngũ CBQL và GV đã có nhận thức tốt về hoạt động TĐG theo CTĐMGD, tuy nhiên, với sự phát triển không ngừng của XH nói chung và của ngành giáo dục nói riêng thì nhận thức của CBQL và GV cần phải thường xuyên bồi dưỡng và nâng cao về sự đổi mới trong giáo dục, trong đó có hoạt động TĐG theo CTĐMGD. Mục đích của giải pháp nâng cao nhận thức về vai trò của hoạt động TĐG và tầm quan trọng của quản lý hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD được thể hiện qua bốn nội dung chính.

3.2.1.2. Nội dung giải pháp

Theo tinh thần nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Bí Thư Đảng, Đề án đổi mới căn bản và toàn diện Giáo dục Đào tạo, Việt Nam đã và đang được bổ sung, hoàn thiện và từng bước được triển khai thực hiện theo đúng tinh thần của Đại hội Đảng lần thứ 11 và kết luận của Hội nghị TW 6. Ngoài việc nhìn nhận, đánh giá lại những mặt tích cực và những mặt hạn chế của nền giáo dục, ngành giáo dục còn tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo nhằm học hỏi kinh nghiệm từ các nền giáo dục tiên tiến của các nước trên thế giới ghi nhận rất nhiều ý kiến của các nhà nghiên cứu giáo dục trong nước và quốc tế.

3.2.1.3. Cách thực hiện giải pháp

Để đáp ứng mục đích giải pháp này, nhà trường cần tập trung các nội dung: Tổ chức các buổi hội thảo Xác định thời gian, địa điểm và số lượng hội thảo tổ chức. Mời chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục và xác định các chủ đề cụ thể cho từng buổi hội thảo. Soạn

thảo tài liệu, slide trình bày và các câu hỏi thảo luận để khuyến khích sự tham gia của người nghe. Sử dụng các kênh truyền thông như email, mạng xã hội và bảng thông báo tại trường để thông báo về hội thảo, mời GV và CBQL tham gia. Thực hiện các buổi hội thảo theo kế hoạch, ghi nhận ý kiến và phản hồi của người tham gia để cải tiến cho các...

3.2.1.4. Điều kiện thực hiện giải pháp Để thực hiện giải pháp nâng cao nhận thức về vai trò của hoạt động TĐG

và quản lý hoạt động này ở các trường MN tại TPHCM, cần có sự hỗ trợ mạnh mẽ từ lãnh đạo. Ban Giám hiệu trường phải cam kết và tạo điều kiện về tài chính, nhân lực cùng các nguồn lực cần thiết để tổ chức các hội thảo, chiến dịch truyền thông và đào tạo.

3.2.2. Giải pháp 2: Đẩy mạnh việc xây dựng kế hoạch hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Mục đích của giải pháp; Nội dung giải pháp Xây dựng khung kế hoạch cụ thể, thiết lập các tiêu chí, chỉ số đánh giá rõ ràng cho từng giai đoạn.; Cách thực hiện giải pháp; Điều kiện thực hiện.

3.2.2.1. Mục đích của giải pháp

Mục đích của giải pháp “Đẩy mạnh việc xây dựng kế hoạch hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD” được xác định thông qua nhiều nội dung cụ thể. Tổng thể, các mục đích này không chỉ hỗ trợ cải tiến kế hoạch hoạt động TĐG mà còn góp phần nâng cao chất lượng GDMN trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

3.2.2.2. Nội dung giải pháp Xây dựng khung kế hoạch cụ thể, thiết lập các tiêu chí, chỉ số đánh giá rõ ràng cho từng giai đoạn.

Xây dựng khung kế hoạch cụ thể với việc thiết lập các tiêu chí và chỉ số đánh giá rõ ràng cho từng giai đoạn. Các tiêu chí này bao gồm chất lượng giảng dạy, cơ sở vật chất và sự phát triển toàn diện của trẻ.

3.2.2.3. Cách thực hiện giải pháp

Để thực hiện Đẩy mạnh việc xây dựng kế hoạch hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD, hiệu trưởng cần thực hiện các công việc. Qua đó, các bên liên quan có cơ hội đóng góp ý kiến và đề xuất giải pháp nhằm cải tiến CTGD.

3.2.2.4. Điều kiện thực hiện

Để thực hiện các giải pháp Đẩy mạnh việc xây dựng kế hoạch hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM, sự hỗ trợ từ lãnh đạo là điều kiện tiên quyết. Tất cả những điều kiện này tạo nền tảng vững chắc cho việc cải tiến chất lượng GDMN tại TPHCM trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

3.2.3. Giải pháp 3: Chú trọng tổ chức hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Mục đích giải pháp; Nội dung thực hiện Lập nhóm TĐG, tổ chức các nhóm GV, CMT để tham gia vào quá trình đánh giá.

Cách thức thực hiện; Điều kiện thực hiện.

3.2.3.1. Mục đích giải pháp

Giải pháp chú trọng tổ chức hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM nhằm nâng cao CLGD theo CTĐMGD đổi mới. Cuối cùng, khuyến khích sự sáng tạo trong cách thức tổ chức hoạt động TĐG tạo ra sự linh hoạt và phù hợp với đặc thù của từng đơn vị, từ đó nâng cao chất lượng GDMN tại TPHCM.

3.2.3.2. Nội dung thực hiện Lập nhóm TĐG, tổ chức các nhóm GV, CMT để tham gia vào quá trình đánh giá.

Để tổ chức các nhóm TĐG, nhà trường cần xác định thành phần nhóm bao gồm GV, CMT và đại diện trẻ. Thời gian họp nhóm được quy định rõ ràng và các nhóm cần báo cáo kết quả đánh giá định kỳ cho Ban Giám hiệu.

3.2.3.3. Cách thức thực hiện

Để thực hiện thành công giải pháp trên, hiệu trưởng cần quan tâm thực hiện những nội dung như sau: (1) Lập nhóm TĐG Xác định các thành viên tham gia nhóm TĐG, bao gồm GV, CMT và một số đại diện trẻ. Tại cuộc họp này, hiệu trưởng cần trình bày rõ ràng các tiêu chí đánh giá và cung cấp tài liệu hướng dẫn chi tiết.

3.2.3.4. Điều kiện thực hiện

Để thực hiện các giải pháp tổ chức hoạt động TĐG ở các trường MN, hiệu trưởng cần đảm bảo một số điều kiện thiết yếu. Đồng thời, hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin cần được đầu tư để hỗ trợ thu thập và quản lý thông tin.

3.2.4. Giải pháp 4: Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục đối với hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Mục đích giải pháp; Nội dung thực hiện Thiết lập tiêu chí kiểm tra, đưa ra các tiêu chí cụ thể để kiểm tra quá trình TĐG.; Cách thức thực hiện; Điều kiện thực hiện.

3.2.4.1. Mục đích giải pháp

Giải pháp tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá CLGD đối với hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM nhằm nâng cao hiệu quả và tính minh bạch trong quy trình TĐG. Việc thiết lập các tiêu chí kiểm tra cụ thể giúp định hình rõ ràng các tiêu chuẩn cần đạt được, tạo sự thống nhất trong cách hiểu về CLGD.

3.2.4.2. Nội dung thực hiện Thiết lập tiêu chí kiểm tra, đưa ra các tiêu chí cụ thể để kiểm tra quá trình TĐG.

Tổ chức cuộc họp với GV và CBQL để thảo luận và thống nhất các tiêu chí kiểm tra cho quá trình TĐG. Hiệu trưởng cần chia sẻ kết quả phản hồi với toàn bộ đội ngũ GV để cùng nhau thảo luận và tìm ra giải pháp cải tiến.

3.2.4.3. Cách thức thực hiện

Hiệu trưởng tổ chức và triển khai hiệu quả công tác kiểm tra, đánh giá CLGD đối với hoạt động TĐG, từ đó nâng cao CLGD tại các trường MN tại TPHCM. Sau mỗi đợt kiểm tra, kết quả được ghi nhận và phân tích để đánh giá chất lượng quản lý hoạt động TĐG.

3.2.4.4. Điều kiện thực hiện

Để thực hiện giải pháp tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá CLGD đối với hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM, cần đảm bảo một số điều kiện thiết yếu. Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin cần được đầu tư để hỗ trợ quá trình thu thập và quản lý thông tin một cách hiệu quả.

3.2.5. Giải pháp 5: Cải tiến chất lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Mục đích giải pháp; Nội dung giải pháp; Cách thức thực hiện (1) Đào tạo và bồi dưỡng về hoạt động TĐG cho GV, CBQL; Điều kiện thực hiện.

3.2.5.1. Mục đích giải pháp

Giải pháp cải tiến chất lượng hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM nhằm nâng cao hiệu quả và tính minh bạch trong quy trình TĐG. Thiết lập hệ thống đánh giá định kỳ theo dõi tiến độ và kết quả, chia sẻ công khai kết quả với cộng đồng tạo sự minh bạch và nhận được sự hỗ trợ từ CMT và các bên liên quan, từ đó góp phần nâng cao chất lượng GDMN tại TPHCM.

3.2.5.2. Nội dung giải pháp

Để đạt được mục đích của giải pháp, nhà trường cần quan tâm thực hiện theo các nội dung như sau: Tổ chức các khóa học nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng về TĐG theo CTĐMGD. Sau mỗi đợt đánh giá, Nhà trường cần tổng hợp và phân tích kết quả để xác định các điểm mạnh, điểm yếu và đề xuất giải pháp cải tiến.

3.2.5.3. Cách thức thực hiện (1) Đào tạo và bồi dưỡng về hoạt động TĐG cho GV, CBQL

Xây dựng kế hoạch chi tiết cho các khóa học đảm bảo chất lượng phục vụ cho hoạt động TĐG, xác định nội dung, thời gian, địa điểm và giảng viên giảng dạy khóa học. Sau mỗi đợt đánh giá, tổng hợp và báo cáo kết quả cho toàn bộ đội ngũ GV và CBQL, đồng thời đưa ra các đề xuất cải tiến.

3.2.5.4. Điều kiện thực hiện

Để thực hiện giải pháp cải tiến chất lượng hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD, cần đảm bảo một số điều kiện quan trọng. Tất cả những điều kiện này tạo nền tảng vững chắc cho việc triển khai hiệu quả giải pháp cải tiến chất lượng hoạt động TĐG, góp phần nâng cao chất lượng GDMN tại TPHCM.

3.2.6. Giải pháp 6: Tăng cường huy động các nguồn lực tham gia vào hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Mục đích giải pháp; Nội dung giải pháp; Cách thức thực hiện (1) Xây dựng mối quan hệ đối tác với Nhà trường; Điều kiện thực hiện.

3.2.6.1. Mục đích giải pháp

Mục đích của các giải pháp tăng cường huy động các nguồn lực tham gia vào hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD là tối ưu hóa nguồn lực từ GV, CMT, cộng đồng và các tổ chức xã hội. Việc này nhằm tạo ra một môi trường hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau và nâng cao hiệu quả của quy trình TĐG.

3.2.6.2. Nội dung giải pháp

Để đạt được mục đích của giải pháp, nhà trường cần quan tâm thực hiện theo các nội dung như sau: Xây dựng mối quan hệ đối tác thông qua hợp tác với các tổ chức xã hội, doanh nghiệp để chung tay cải thiện CLGD. Tổ chức các buổi gặp gỡ, hội thảo hoặc diễn đàn để các đối tác có cơ hội trao đổi ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp cải thiện CLGD.

3.2.6.3. Cách thức thực hiện

Xác định các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cá nhân có uy tín trong lĩnh vực giáo dục để xây dựng danh sách đối tác tiềm năng. Soạn thảo và gửi thư mời hợp tác đến các đối tác, nêu rõ mục tiêu, lợi ích và khả năng cộng tác.

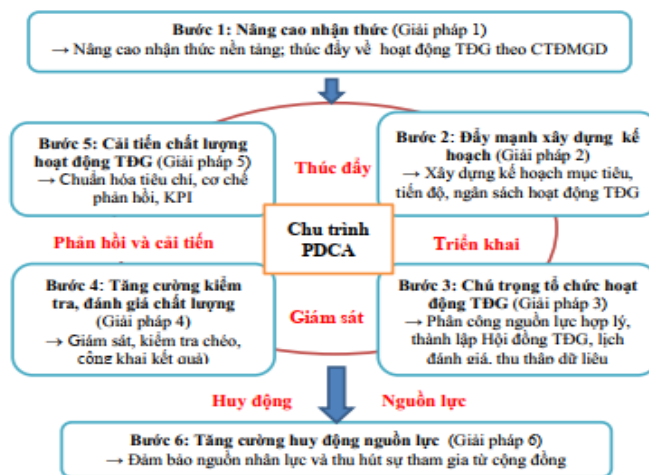
3.2.6.4. Điều kiện thực hiện

Để phát triển giải pháp tăng cường huy động nguồn lực tham gia hoạt động TĐG ở trường MN tại TPHCM, cần có khung pháp lý và văn bản hướng dẫn từ Sở GD&ĐT/Bộ GD&ĐT quy định phạm vi, nguyên tắc và trách nhiệm, đồng thời đảm bảo cơ chế minh bạch về phê duyệt, tiếp nhận tài trợ, ký kết thuận lợi và các quy định bảo vệ trẻ em, an toàn, bảo mật thông tin cũng như chuẩn mực đạo đức. Song song đó, cần phát triển truyền thông tạo đồng thuận cộng đồng, xây dựng mạng lưới đối tác, thiết lập hệ thống lưu trữ/chia sẻ dữ liệu bảo mật, chỉ số giám sát đánh giá hiệu quả và cơ chế thu thập phản hồi để cập nhật, điều chỉnh theo chu trình PDCA, đồng thời có các phương án giải quyết có thể xảy ra xung đột lợi ích trong quá trình phối hợp.

3.3. Mối quan hệ giữa các giải pháp

Các giải pháp đề xuất trên có mối quan hệ mật thiết, biện chứng với nhau, mang tính chất logic từ đầu đến cuối trong quá trình QLCL hoạt động TĐG theo CTĐMGD. Giải pháp 5: Cải tiến chất lượng TĐG, cần chuẩn hóa bộ tiêu chí, xây dựng ma trận chỉ số định lượng kết hợp định tính, áp dụng phân tích nguyên nhân gốc rễ và thiết lập vòng phản hồi để kết quả đánh giá dẫn tới kế hoạch cải tiến có KPI đo lường hiệu quả. Nếu thực hiện đồng bộ, hệ thống này góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động TĐG, Phản hồi và cải tiến

Giám sát Triển khai Nguồn lực Huy động Thúc đẩy Bước 1: Nâng cao nhận thức (Giải pháp 1) → Nâng cao nhận thức nền tảng; thúc đẩy về hoạt động TĐG theo CTĐMGD
 Bước 5: Cải tiến chất lượng hoạt động TĐG (Giải pháp 5) → Chuẩn hóa tiêu chí, cơ chế phản hồi, KPI
 Bước 2: Đẩy mạnh xây dựng kế hoạch (Giải pháp 2) → Xây dựng kế hoạch mục tiêu, tiến độ, ngân sách hoạt động TĐG
 Bước 3: Chú trọng tổ chức hoạt động TĐG (Giải pháp 3) → Phân công nguồn lực hợp lý, thành lập Hội đồng TĐG, lịch đánh giá, thu thập dữ liệu
 Bước 4: Tăng cường kiểm tra, đánh giá chất lượng (Giải pháp 4) → Giám sát, kiểm tra chéo, công khai kết quả
 Bước 6: Tăng cường huy động nguồn lực (Giải pháp 6) → Đảm bảo nguồn nhân lực và thu hút sự tham gia từ cộng đồng



Sơ đồ thể hiện mối quan hệ của các giải pháp

3.4. Khảo nghiệm nhận thức về tính cấp thiết, tính khả thi của các giải pháp

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Mục tiêu, nội dung, phương pháp khảo nghiệm; Tính cần thiết và khả thi của các giải pháp đề xuất.

3.4.1. Mục tiêu, nội dung, phương pháp khảo nghiệm

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Mục tiêu khảo nghiệm các giải pháp; Nội dung khảo nghiệm; Phương pháp khảo nghiệm:.

3.4.1.1. Mục tiêu khảo nghiệm các giải pháp

Mục tiêu khảo nghiệm là đánh giá hiệu quả sáu giải pháp giải pháp QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD gồm nâng cao nhận thức, quy trình và chất lượng TĐG. Khảo nghiệm tính cấp thiết và khả thi hiệu quả của việc xây dựng kế hoạch; đánh giá mức độ tổ chức và kết quả thực hiện TĐG; tăng cường kiểm tra, đánh giá để đảm bảo tiêu chuẩn thực hiện; đánh giá hiệu quả các giải pháp cải tiến CLGD và xác minh khả năng huy động nguồn lực qua phản hồi của cộng đồng và các bên liên quan.

3.4.1.2. Nội dung khảo nghiệm

Thăm dò ý kiến các GV và CBQL về tính cấp thiết và khả thi tại 7 trường MN tại TPHCM bao gồm 6 giải pháp: Giải pháp 1: Nâng cao nhận thức về vai trò của hoạt động TĐG và tầm quan trọng của quản lý hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD Giải pháp 2: Đẩy mạnh việc xây dựng kế hoạch hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD Giải pháp 3: Chú trọng tổ chức hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD Giải pháp 4: Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá CLGD đối với hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM Giải pháp 5: Đẩy mạnh cải tiến chất lượng hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD Giải

pháp 6: Tăng cường huy động các nguồn lực tham gia vào hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD.

3.4.1.3. Phương pháp khảo nghiệm

Tổ chức thăm dò ý kiến các giải pháp được thiết kế bằng phiếu hỏi, mỗi giải pháp được đưa ra các giải pháp để các đối tượng tham gia khảo sát nắm bắt nội dung và đánh giá chính xác, bảng hỏi được thể hiện trong phụ lục 2. Để đánh giá tính cấp thiết và khả thi của các giải pháp QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD được đề xuất, nghiên cứu tiến hành tổ chức thăm dò ý kiến từ 249 người, với 7 trường MN (bảng 3.1) cho thấy có: 44 CBQL gồm HT, PHT, TTCM (17,7%) và 205 GV (82,3%).

3.4.2. Tính cần thiết và khả thi của các giải pháp đề xuất

Nghiên cứu tiến hành đánh giá tính cấp thiết và tính khả thi của 6 giải pháp, kết quả thu được như sau: Nội dung được cụ thể hóa qua các tiêu mục: Kết quả khảo nghiệm giải pháp 1: Nâng cao nhận thức về vai trò của hoạt động TĐG và tầm quan trọng của quản lý hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD; Kết quả khảo nghiệm giải pháp 2: Đẩy mạnh việc xây dựng kế hoạch hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo CTĐMGD; Kết quả khảo nghiệm giải pháp 3: Chú trọng tổ chức hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục; Kết quả khảo nghiệm giải pháp 4: Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục đối với hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3.4.2.1. Kết quả khảo nghiệm giải pháp 1: Nâng cao nhận thức về vai trò của hoạt động TĐG và tầm quan trọng của quản lý hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD

Nâng cao nhận thức về hoạt động TĐG và QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD là cần thiết. Giải pháp đầu tiên (GP1.1), tổ chức các buổi hội thảo mời chuyên gia, nhận được ĐTB 4.32 từ CBQL và 4.25 từ GV, cho thấy rằng cả hai nhóm đều đánh giá cao tầm quan trọng của việc nâng cao nhận thức về TĐG.

3.4.2.2. Kết quả khảo nghiệm giải pháp 2: Đẩy mạnh việc xây dựng kế hoạch hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo CTĐMGD

Đẩy mạnh việc xây dựng kế hoạch hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM là bước đi quan trọng để đảm bảo chất lượng trong CTĐMGD. Đánh giá mức độ cần thiết và khả thi của giải pháp 2: Đẩy mạnh việc xây dựng kế hoạch hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non STT Nội dung giải pháp 1 Mức độ cần thiết Mức độ khả thi CBQL GV CBQL GV ĐTB ĐLC ĐTB ĐLC ĐTB ĐLC ĐTB ĐLC GP2.1 Xây dựng khung kế hoạch cụ thể: Thiết lập các tiêu chí, chỉ số đánh giá rõ ràng cho từng giai đoạn.

3.4.2.3. Kết quả khảo nghiệm giải pháp 3: Chú trọng tổ chức hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Chú trọng tổ chức hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM là một phần quan trọng trong CTĐMGD. Hoạt động này không chỉ giúp các trường đánh giá hiệu quả giảng

dạy và chất lượng chăm sóc trẻ mà còn tạo điều kiện cho việc cải tiến liên tục.

3.4.2.4. Kết quả khảo nghiệm giải pháp 4: Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục đối với hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh

Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá CLGD đối với hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM là một yếu tố then chốt trong quá trình cải tiến giáo dục. Giải pháp thực hiện kiểm tra định kỳ (GP4.2), được đánh giá rất cao với điểm 4.66 cho CBQL và 4.52 cho GV về mức độ cần thiết, khẳng định rằng việc tổ chức các đợt kiểm tra định kỳ là cần thiết để đánh giá chất lượng quản lý hoạt động TĐG.

3.4.2.5. Kết quả khảo nghiệm giải pháp 5: Cải tiến chất lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Cải tiến chất lượng hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM là bước cần thiết trong CTĐMGD. Đánh giá mức độ cần thiết và khả thi của giải pháp 5: Cải tiến chất lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non STT Nội dung giải pháp 5 Mức độ cần thiết Mức độ khả thi CBQL GV CBQL GV ĐTB ĐLC ĐTB ĐLC ĐTB ĐLC ĐTB ĐLC GP5.1 Đào tạo CBQL, tổ chức các khóa học nâng cao kỹ năng cho CBQL về TĐG và QLCL.

3.4.2.6. Kết quả khảo nghiệm giải pháp 6: Tăng cường huy động các nguồn lực tham gia vào hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non, tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục

Tăng cường huy động các nguồn lực tham gia vào hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM là rất quan trọng trong CTĐMGD. Đánh giá mức độ cần thiết và khả thi của giải pháp 6: Tăng cường huy động các nguồn lực tham gia vào hoạt động tự đánh giá STT Nội dung giải pháp 6 Mức độ cần thiết Mức độ khả thi CBQL GV CBQL GV ĐTB ĐLC ĐTB ĐLC ĐTB ĐLC ĐTB ĐLC GP6.1 Xây dựng mối quan hệ đối tác, hợp tác với các tổ chức xã hội, doanh nghiệp để chung tay cải thiện CLGD.

3.5. Đánh giá mối quan hệ giữa các giải pháp được đề xuất

Sau khi tiến hành khảo nghiệm, luận án tiến hành gom các biến số gồm: + Giải pháp 1: Nâng cao nhận thức về vai trò của hoạt động TĐG và tầm quan trọng của quản lý hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD. Điểm trung bình của các giải pháp trong điều tra khảo nghiệm Tên biến Nội dung ĐTB ĐLC Thứ hạng Giaiphap1 Nâng cao nhận thức về vai trò của hoạt động TĐG và tầm quan trọng của quản lý 4.23 0.32 Tên biến Nội dung ĐTB ĐLC Thứ hạng hoạt động TĐG ở các trường MN Giaiphap2 Đẩy mạnh việc xây dựng kế hoạch hoạt động TĐG 4.30 0.35 Giaiphap3 Chú trọng tổ chức hoạt động TĐG 4.38 0.41 Giaiphap4 Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá CLGD đối với hoạt... Trong đó, giải pháp cải tiến chất lượng hoạt động TĐG (Giaiphap5) đứng đầu với ĐTB 4.51, ĐLC 0.28, cho thấy sự đồng thuận trong ý kiến của CBQL và GV, đây là yếu tố quan trọng nhất trong việc nâng cao hiệu quả của hoạt động này.

3.6. Thử nghiệm giải pháp

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Mục đích thử nghiệm; Nội dung và

cách thức thử nghiệm; Tổ chức thực nghiệm; Kết quả thực nghiệm.

3.6.1. Mục đích thử nghiệm

Mục đích xác định tính hiệu quả, tính khả thi và điều kiện cần thiết để triển khai một trong các giải pháp đã đề xuất. Cụ thể: tác giả chọn giải pháp 5 để làm thực nghiệm liên quan đến “Đẩy mạnh việc cải tiến lượng hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD”.

3.6.2. Nội dung và cách thức thử nghiệm

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Nội dung thử nghiệm; Cách thức thử nghiệm.

3.6.2.1. Nội dung thử nghiệm

Trong khuôn khổ luận án, tác giả chọn tổ chức thử nghiệm giải pháp 5: Đẩy mạnh việc cải tiến lượng hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD. Do điều kiện thời gian tác giả chỉ chọn 2 đối tượng thử nghiệm cụ thể: Chủ thể quản lý là CBQL bao gồm: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, TTCM.

3.6.2.1. Cách thức thử nghiệm

Thực hiện đánh giá trước (O1) bằng thu thập dữ liệu đáng tin cậy (bảng hỏi), triển khai giải pháp can thiệp (tập huấn, công cụ, tài liệu) rồi thu thập dữ liệu sau (O2) theo cùng phương pháp. Mục tiêu của giải pháp là nâng cao khả năng đánh giá chất lượng hoạt động và cải thiện kết quả học tập của trẻ.

3.6.3. Tổ chức thực nghiệm

Mục này được triển khai qua các nội dung chính: Giai đoạn 1: Chuẩn bị; Giai đoạn 2: Tiến hành thực nghiệm; Cách xử lý kết quả thực nghiệm và quy ước đánh giá kết quả.

3.6.3.1. Giai đoạn 1: Chuẩn bị

Trong giai đoạn này, việc chuẩn bị tài liệu và các điều kiện cần thiết là rất quan trọng để phục vụ cho quá trình thực nghiệm. Cụ thể, cần xây dựng bộ công cụ thực nghiệm bao gồm: + Phiếu khảo sát: Sử dụng để thu thập thông tin từ GV và CBQL (trước và sau thực nghiệm – Phụ lục 3). + Tiêu chí đánh giá: Để đánh giá chất lượng và hiệu quả của hoạt động. + Bộ câu hỏi phỏng vấn: Dành cho GV và CBQL nhằm thu thập ý kiến liên quan đến hiệu quả của quá trình thực nghiệm.

3.6.3.2. Giai đoạn 2: Tiến hành thực nghiệm

Việc tiến hành thực nghiệm được thực hiện theo các bước sau: + Bước 1: Đánh giá sơ bộ tình hình hoạt động TĐG theo CTĐMGD tại các trường được chọn tham gia thực nghiệm. Bước 3: Đo lường kết quả sau khi thực hiện giải pháp Sau thời gian tổ chức thực nghiệm giải pháp (trong năm học 2024-2025), cần tiến hành đo lường kết quả công tác cải tiến chất lượng hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD theo các tiêu chí đã xác định ở bước 1.

3.6.3.3. Cách xử lý kết quả thực nghiệm và quy ước đánh giá kết quả

Kết quả thực nghiệm được thu thập từ quá trình xử lý số liệu thống kê từ phiếu khảo sát, ý kiến CBQL và tài liệu liên quan của các trường MN tham gia. Cuối cùng, so sánh kết quả giữa nhóm thực nghiệm trước và sau khi áp dụng giải pháp 5 (từ GP 5.1 đến 5.4): “Đẩy mạnh cải tiến chất lượng hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD” được đề xuất trong luận án.

3.6.4. Kết quả thực nghiệm

Đẩy mạnh việc cải tiến chất lượng hoạt động TĐG ở các trường MN theo CTĐMGD thông qua 4 nội dung: GP5.1. Cải tiến chất lượng ở các khóa học nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng hoạt động hoạt động TĐG ở các trường MN theo CTĐMGD; GP5.2.

3.6.3.1. Kết quả thực hiện giải pháp cải tiến chất lượng ở các khóa học nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục

Chương trình bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng thực hành TĐG cho CBQL, GV MN được triển khai theo hướng sát với yêu cầu CTĐMGD. Qua các hoạt động tập huấn, hỗ trợ kỹ thuật và áp dụng công cụ đánh giá, giải pháp hướng tới xây dựng năng lực chuyên môn cho CBQL, GV nhằm hoàn thiện hệ thống đánh giá nội bộ và thúc đẩy việc áp dụng kết quả đánh giá vào cải tiến chất lượng giáo dục tại trường.

3.6.3.2. Kết quả thực hiện sử dụng công nghệ thông tin vào quản lý hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục

Đánh giá kết quả thực hiện sử dụng công nghệ thông tin vào quản lý Mã hóa Tiêu chí Trường Trước thực nghiệm Sau thực nghiệm Độ chênh lệch ĐTB ĐLC ĐTB ĐLC TC2.1 Hỗ trợ kỹ thuật sử dụng CNTT, đảm bảo kiến thức và kỹ năng để áp dụng vào hoạt động TĐG. Từ kết quả của bảng thống kê 3.13 cho thấy việc áp dụng CNTT trong hoạt động TĐG ở các trường MN đã mang lại những cải tiến rõ rệt, không chỉ về mặt kỹ thuật mà còn về quản lý dữ liệu.

3.6.3.3. Kết quả đạt được việc thiết lập hệ thống đánh giá định kỳ để theo dõi tiến độ và kết quả hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục

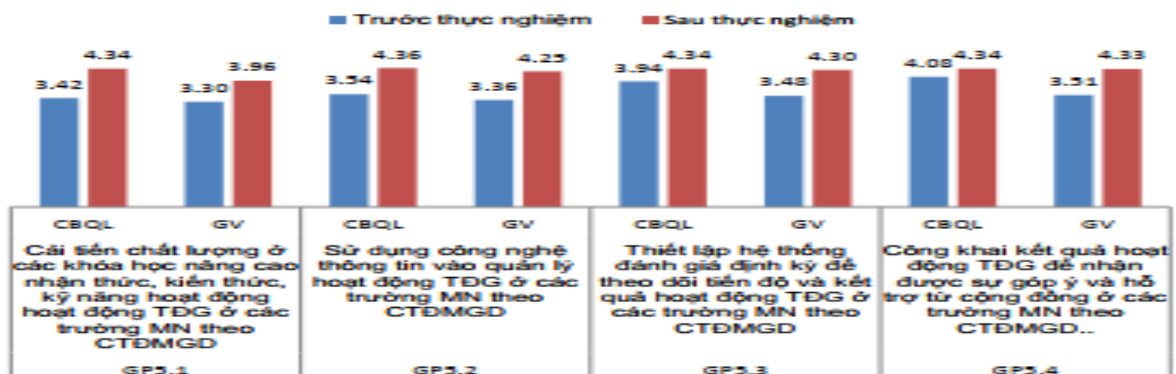
Kết quả cải tiến đạt được khi thiết lập hệ thống đánh giá định kỳ để theo Mã hóa Tiêu chí Trường Trước thực nghiệm Sau thực nghiệm Độ chênh lệch ĐTB ĐLC ĐTB ĐLC TC3.1 Các tiêu chí liên quan đến hoạt động TĐG được thiết lập cụ thể, rõ ràng và liên quan trực tiếp đến mục tiêu giáo dục. Hầu hết các tiêu chí đều cho thấy sự gia tăng ĐTB sau thực nghiệm, cho thấy hệ thống đánh giá định kỳ đã giúp nâng cao chất lượng hoạt động TĐG.

3.6.3.4. Kết quả đạt được việc công khai kết quả hoạt động tự đánh giá để nhận được sự góp ý và hỗ trợ từ cộng đồng ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục.

Kết quả cải tiến đạt được của việc công khai kết quả hoạt động tự đánh Mã hóa Tiêu chí Trường Trước thực nghiệm Sau thực nghiệm Độ chênh lệch ĐTB ĐLC ĐTB ĐLC TC4.1 Các kết quả hoạt động TĐG được công khai. Tất cả các tiêu chí đều cho thấy sự gia tăng ĐTB sau thực nghiệm, đặc biệt là trường Y, nơi có sự cải thiện mạnh mẽ trong hầu hết các tiêu chí như TC4.1 (Các kết quả hoạt động TĐG được công khai).

3.6.3.5. So sánh kết quả đạt được do thực hiện giải pháp “Đẩy mạnh việc cải tiến lượng hoạt động tự đánh giá các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục”

Để kiểm tra sự khác biệt về đánh giá kết quả thực hiện giải pháp “Đẩy mạnh việc cải tiến chất lượng hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD”, nghiên cứu đã sử dụng kiểm định t-test độc lập so sánh ý kiến của CBQL và GV. Kết quả so sánh sự khác biệt về việc thực hiện giải pháp “Cải tiến chất lượng ở các khóa học nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng hoạt động hoạt động TĐG ở các trường MN theo CTĐMGD” Mã hóa Tiêu chí Đối tượng Trước thực nghiệm Sau thực nghiệm Độ chênh lệch ĐTB Sig.



So sánh hiệu quả thực hiện giải pháp: “đẩy mạnh cải tiến chất lượng hoạt động tự đánh giá ở các trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Chương 3 đã đề xuất 06 giải pháp QLCL hoạt động TĐG ở các trường mầm non tại TPHCM theo CTĐMGD: nâng cao nhận thức; đẩy mạnh lập kế hoạch; chú trọng tổ chức hoạt động TĐG; tăng cường kiểm tra, đánh giá; cải tiến chất lượng hoạt động TĐG; và huy động các nguồn lực tham gia. Các giải pháp có mối quan hệ chặt chẽ, bổ trợ nhau theo chu trình PDCA, được khảo nghiệm về tính cấp thiết, tính khả thi và thử nghiệm một giải pháp trong thực tiễn. Kết quả thử nghiệm cho thấy việc bồi dưỡng nhận thức, ứng dụng CNTT, thiết lập hệ thống đánh giá định kỳ và công khai kết quả TĐG có tác động tích cực đến hiệu quả quản lý. Nội dung các giải pháp cũng được cập nhật theo tình

thần Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT, nhấn mạnh minh chứng điện tử, chuẩn hóa điều kiện bảo đảm chất lượng, trách nhiệm cải tiến và sự phối hợp giữa nhà trường với cơ quan quản lý, gia đình và cộng đồng.

KẾT LUẬN

1. Kết luận

Qua tìm hiểu về QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD đã cung cấp cái nhìn sâu sắc về cách thức quản lý và cải tiến CLGD tại các cơ sở MN.

(1) Về mặt lý luận

Nghiên cứu đã khẳng định rằng QLCL GDMN cần dựa trên các nguyên tắc của quản trị chất lượng toàn diện, khuyến khích mọi thành viên trong tổ chức tham gia vào quá trình nâng cao chất lượng, từ CBQL, GV đến CMT và cộng đồng. Chu trình PDCA (Plan-Do-Check-Act) được áp dụng như một công cụ cần thiết để QLCL quá trình TĐG theo cách hệ thống và liên tục. Việc lập kế hoạch rõ ràng, thực hiện các hoạt động đánh giá, kiểm tra và cải tiến điều chỉnh thực hiện định kỳ để đảm bảo tính hiệu quả.

TĐG không chỉ đơn thuần là việc đánh giá kết quả giáo dục mà còn là quá trình thu thập và phân tích thông tin để nhận diện điểm mạnh và điểm yếu trong hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục. Điều này có ý nghĩa quan trọng trong việc đưa ra các giải pháp cải tiến phù hợp, nhằm nâng cao CLGD.

Nghiên cứu đã chỉ ra rằng nhận thức và năng lực của CBQL và GV là yếu tố then chốt quyết định đến hiệu quả của hoạt động TĐG. Cơ sở vật chất, trang thiết bị và sự tham gia của cộng đồng là những yếu tố quan trọng để đảm bảo sự thành công của quá trình này. Hoạt động TĐG là một quá trình quan trọng trong việc thu thập và phân tích thông tin về CLGD. Theo tiêu chí đánh giá do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, TĐG không chỉ giúp nhận diện các điểm mạnh và điểm yếu trong công tác giáo dục mà còn tạo cơ hội cho việc cải tiến thông qua các giải pháp thực tiễn. Việc áp dụng các mô hình QLCL (PDCA) giúp đo lường hiệu quả của CTGD và quản lý, từ đó đưa ra các quyết định hợp lý.

Nghiên cứu đã chỉ ra rằng nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả của QLCL hoạt động TĐG. Trong đó: Năng lực của CBQL và GV là yếu tố then chốt. Họ cần có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của TĐG để có thể thực hiện hiệu quả. Trang thiết bị hiện đại và điều kiện học tập an toàn là điều kiện cần thiết để triển khai hoạt động TĐG. Hệ thống khảo sát và phản hồi cần phải được thiết kế phù hợp để thu thập dữ liệu chính xác và đáng tin cậy.

(2) Về mặt thực tiễn

Kết quả nghiên cứu cho thấy CBQL đã có nhận thức cao về tầm quan trọng của TĐG. Chất lượng KT&ĐG hoạt động TĐG được ghi nhận với ĐTB cao nhất, điều này phản ánh sự nghiêm túc trong việc theo dõi và điều chỉnh quy trình TĐG. Mặc dù có sự tiến bộ rõ rệt trong chất lượng KT&ĐG TĐG, nhưng các yếu tố lập kế hoạch và tổ chức cần được cải

thiện. Điều này cho thấy cần có sự đầu tư vào quy trình lập kế hoạch và tổ chức để nâng cao hiệu quả tổng thể. Từ thực trạng nghiên cứu đã đề xuất 6 giải pháp nâng cao việc QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM theo CTĐMGD, cụ thể: Giải pháp 1: Nâng cao nhận thức về vai trò của hoạt động TĐG và tầm quan trọng của quản lý hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD; Giải pháp 2: Đẩy mạnh việc xây dựng kế hoạch hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD; Giải pháp 3: Chú trọng tổ chức hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD; Giải pháp 4: Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá CLGD đối với hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM; Giải pháp 5: Đẩy mạnh cải tiến chất lượng hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD; Giải pháp 6: Tăng cường huy động các nguồn lực tham gia vào hoạt động TĐG ở các trường MN, tại TPHCM theo CTĐMGD.

Các giải pháp như nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của TĐG, xây dựng kế hoạch hoạt động TĐG, tổ chức hoạt động TĐG hiệu quả và tăng cường huy động nguồn lực đã được đề xuất và nhận được sự đồng thuận cao từ CBQL và GV. Các giải pháp này không chỉ khả thi mà còn có tính cấp thiết trong việc nâng cao chất lượng QLCL hoạt động TĐG.

Việc thực nghiệm giải pháp cải tiến chất lượng hoạt động TĐG tại hai trường MN đã cho thấy sự cải thiện rõ rệt trong nhận thức và khả năng thực hiện TĐG của cả CBQL và GV. Sự gia tăng ĐTB ở các tiêu chí đánh giá khẳng định rằng các biện pháp đã đi đúng hướng và có hiệu quả. Kết quả từ thử nghiệm các giải pháp tại hai trường MN thuộc phường An Đông và Bình Lợi Trung cho thấy sự cải thiện đáng kể trong nhận thức và khả năng thực hiện hoạt động TĐG. ĐTB của các tiêu chí đánh giá đã gia tăng rõ rệt. CBQL thường có mức độ nhận thức và thực hiện cao hơn so với GV, điều này phản ánh vai trò và trách nhiệm khác nhau trong quy trình TĐG. Các tiêu chí như cải tiến chất lượng khóa học, sử dụng công nghệ thông tin, và thiết lập hệ thống đánh giá định kỳ đã cho thấy sự gia tăng đáng kể, chứng tỏ rằng những nỗ lực trong việc nâng cao chất lượng TĐG đã đạt được hiệu quả tích cực. Tuy nhiên, tiêu chí liên quan đến công khai kết quả vẫn cần được cải thiện để khuyến khích sự tham gia và phản hồi từ cộng đồng.

Tóm lại: Việc QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN là một yếu tố then chốt trong bối cảnh đổi mới giáo dục. Những lý luận và thực tiễn được trình bày trong nghiên cứu không chỉ giúp cải thiện quy trình TĐG mà còn nâng cao CLGD, đáp ứng hiệu quả nhu cầu phát triển của trẻ trong môi trường giáo dục hiện đại.

Cập nhật theo Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT, kết luận của luận án càng khẳng định vai trò của QLCL hoạt động TĐG như một cơ chế bảo đảm chất lượng bên trong, giúp trường mầm non chủ động chuẩn bị minh chứng, cải tiến điều kiện bảo đảm chất lượng, rút ngắn lộ trình phấn đấu nâng cấp độ kiểm định và đáp ứng yêu cầu công nhận trường đạt chuẩn quốc gia trong giai đoạn mới.

2. Khuyến nghị

Dựa vào những kết quả nghiên cứu và thực trạng QLCL hoạt động TĐG ở các trường MN tại TPHCM, dưới đây là các khuyến nghị chi tiết cho các đối tượng liên quan:

(1) Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM

Căn cứ Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT, Sở GD&ĐT TPHCM cần ban hành hướng dẫn cập nhật về quy trình đánh giá ngoài, sử dụng minh chứng điện tử, chuẩn hóa hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; đồng thời tổ chức tập huấn cho CBQL, GV về những điểm mới của văn bản để bảo đảm triển khai thống nhất trong toàn ngành.

Tổ chức các chương trình tập huấn định kỳ cho CBQL và GV về các phương pháp và kỹ thuật TĐG hiện đại. Nội dung đào tạo nên bao gồm lý thuyết về QLCL, quy trình TĐG và cách sử dụng công nghệ thông tin trong TĐG.

Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM cùng với các chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục để tổ chức các hội thảo và tọa đàm, giúp CBQL và GV cập nhật kiến thức mới và chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn.

Đề xuất ngân sách cho các trường MN nhằm cải thiện cơ sở vật chất như phòng học, thiết bị công nghệ và tài liệu học tập. Đầu tư vào các công nghệ hỗ trợ TĐG như phần mềm quản lý giáo dục và hệ thống đánh giá trực tuyến.

Thực hiện các chương trình hỗ trợ kỹ thuật cho các trường trong việc trang bị và sử dụng các thiết bị công nghệ thông tin.

Xây dựng và công bố bộ tiêu chí đánh giá CLGD cụ thể và minh bạch, giúp các trường có thể dễ dàng áp dụng và theo dõi quá trình TĐG.

Cập nhật các tiêu chí này định kỳ để phản ánh đúng thực trạng và yêu cầu đổi mới trong giáo dục.

Tổ chức các buổi họp mặt giữa nhà trường, CMT và cộng đồng để thảo luận về các hoạt động TĐG và thu thập ý kiến phản hồi. Điều này không chỉ giúp tạo ra sự đồng thuận mà còn nâng cao trách nhiệm của cộng đồng trong giáo dục.

Khuyến khích các hoạt động tình nguyện và hỗ trợ từ cộng đồng nhằm nâng cao CLGD, như việc mời các chuyên gia tham gia vào các hoạt động TĐG và cải tiến chất lượng.

(2) Đối với Trường MN

Các trường mầm non cần rà soát kế hoạch TĐG theo các nội dung sửa đổi, bổ sung của Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT; chuẩn hóa hệ thống minh chứng, nhất là minh chứng điện tử; xây dựng quy trình lưu trữ, cập nhật, phân quyền và bảo mật dữ liệu; đồng thời chủ động tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị và bồi dưỡng đội ngũ theo lộ trình nâng chuẩn.

Các trường cần lập kế hoạch chi tiết cho hoạt động TĐG, xác định rõ mục tiêu, tiêu chí và các hoạt động cụ thể cần thực hiện. Kế hoạch này nên được xây dựng dựa trên nhu cầu thực tế của trường và sự tham gia của toàn bộ GV.

Đảm bảo rằng kế hoạch TĐG được thông báo rộng rãi trong toàn bộ nhân viên của trường để mọi người đều hiểu và tham gia vào quá trình này.

Tổ chức các buổi họp hàng tháng giữa CBQL và GV để thảo luận về kết quả TĐG, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm và điều chỉnh kế hoạch nếu cần thiết. Các buổi họp này cần tạo điều kiện cho GV chia sẻ ý tưởng và giải pháp cải tiến.

Phát động các cuộc thi hoặc chương trình trao đổi kinh nghiệm giữa các lớp học để khuyến khích sáng tạo trong TĐG.

Khuyến khích trẻ tham gia tích cực vào các hoạt động học tập và TĐG bằng cách thiết kế các hoạt động học tập thú vị và phù hợp với độ tuổi. Tạo điều kiện cho trẻ thể hiện ý kiến và cảm xúc của mình trong quá trình học tập.

Đảm bảo rằng môi trường học tập luôn an toàn và thân thiện, giúp trẻ cảm thấy tự tin và thoải mái khi tham gia vào các hoạt động TĐG.

Xây dựng văn hóa cải tiến liên tục trong trường, khuyến khích mọi người chia sẻ ý tưởng và sáng kiến cải tiến TĐG. Thường xuyên tổ chức các buổi lễ công nhận những nỗ lực cải tiến chất lượng từ CBQL và GV.

Thiết lập các chỉ số đo lường cụ thể để theo dõi sự tiến bộ trong hoạt động TĐG và CLGD, từ đó đưa ra các điều chỉnh kịp thời.

(3) Đối với CBQL và GV

CBQL và GV cần cập nhật đầy đủ các điểm mới của Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT, đặc biệt là yêu cầu về minh chứng điện tử, tiêu chuẩn cơ sở vật chất, lộ trình nâng chuẩn đội ngũ và trách nhiệm cải tiến chất lượng sau TĐG; từ đó nâng cao năng lực thu thập, phân tích dữ liệu, viết báo cáo TĐG và triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng một cách thực chất.

CBQL và GV cần tham gia các khóa học, hội thảo về TĐG để nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm đối với hoạt động TĐG. Các chương trình này nên bao gồm cách thức TĐG có thể cải thiện CLGD và sự phát triển của trẻ.

Tạo ra các tài liệu hướng dẫn và video mô phỏng về TĐG để GV có thể tự học và tham khảo.

Tích cực tham gia vào các chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng để không ngừng cải thiện khả năng thực hiện TĐG. Các khóa học nên tập trung vào các phương pháp đánh giá hiện đại và cách sử dụng công nghệ thông tin để thu thập dữ liệu.

Khuyến khích GV chia sẻ kinh nghiệm và kỹ năng trong các buổi họp chuyên môn để tạo ra môi trường học tập lẫn nhau.

Tận dụng các công cụ công nghệ thông tin để thu thập, phân tích và báo cáo dữ liệu TĐG. Điều này không chỉ giúp nâng cao hiệu quả mà còn giúp tiết kiệm thời gian và nguồn lực.

Phát triển các ứng dụng hoặc phần mềm quản lý dữ liệu TĐG để giúp CBQL và GV dễ dàng theo dõi và báo cáo kết quả.

Tăng cường sự phối hợp giữa CBQL và GV trong việc thực hiện TĐG, đảm bảo rằng

mọi thông tin và phản hồi đều được xem xét và áp dụng một cách hiệu quả. Thiết lập các nhóm làm việc giữa các GV để chia sẻ và thảo luận về các vấn đề liên quan đến TĐG.

Khuyến khích sự tham gia của CBQL trong các hoạt động lớp học để hiểu rõ hơn về quá trình TĐG và hỗ trợ GV trong việc thực hiện.

Tóm lại: Các khuyến nghị trên nhằm tạo ra một hệ thống QLCL hoạt động TĐG hiệu quả ở các trường MN tại TPHCM. Việc thực hiện đồng bộ các khuyến nghị không chỉ nâng cao CLGD mà còn tạo điều kiện cho sự phát triển toàn diện của trẻ trong môi trường học tập hiện đại.

3. Hướng nghiên cứu

Nghiên cứu dừng lại ở QLCL hoạt động TĐG ở các trường mầm non tại TPHCM theo CTĐMGD. Hướng nghiên cứu tiếp theo có thể mở rộng sang các địa phương khác, so sánh giữa các vùng miền, phân tích sâu hơn tác động của chuyển đổi số, minh chứng điện tử và các quy định mới của Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT đối với hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN TIẾN SĨ

1. Thái Đắc Cẩm Mi, Nguyễn Đăng An Long (2025). Cơ sở lý luận về quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá ở trường mầm non theo chương trình đổi mới giáo dục. Tạp chí Quản lý Giáo dục. Tập 17 (số 4), 15 – 23. Tháng 04/2025.

2. Thái Đắc Cẩm Mi (2026). Current status of quality management in self-assessment activities in preschools in Ho Chi Minh City under the educational reform program. Journal of Advanced Education and Sciences. Volume 6, No.1, Pages 1 – 9, Jan 2026.

3. Thái Đắc Cẩm Mi (2026). Giải pháp quản lý chất lượng hoạt động tự đánh giá ở trường mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình đổi mới giáo dục. Tạp chí Quản lý Giáo dục. Tập 18 (số 2), 136 – 143. Tháng 2/2026.